SỐ 118 — NAM THU BA

THU SAU, 5 OCTOBRE 1934

PHONG HÓA

RA NGÀY THỨ SÁU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYÊN XUAN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH

VĂN BÁC HỌC
và
VĂN BÌNH DÂN

Cũng như nhiều nền văn chương cổ kim, văn chương nước ta có rõ rệt hai giòng : giòng bác học và giòng bình dân.

Giòng bác học, ta có thể ví với con sông, hai bên bờ có đê kiên cố để làn nước không tự do tràn ra đồng bằng được, phải lặng lẽ theo lòng sông mà chảy thẳng ra biển. Chỗ nào ngòng ngoèo quá thì người ta đào lạch cho nước thông mau, chỗ nào nông quá thì người ta khơi sâu thêm cho nước dễ thoát.

Trái lại, giòng bình dân chỉ ví như cái suối chảy trong vùng đồi núi hoang vô, quanh co, lượn khúc cạnh rừng lau mọi rợ hay bên bờ rậm đầy cỏ sắc, hoa dại, có khi thì thầm rỏc rách trong khe, có khi ầm ầm đổ xuống thành ngàn, thành thác, lại có khi gặp tảng đá lớn ngáng giữa giòng, hung tợn vọt ngược lên cao.

Đê với lạch kia đối với con sông, cũng như, đối với nền văn chương bác học, những luật lệ qui tắc nhất định mà các văn nhân đạo mạo tự bắt buộc phải theo. Ở nước ta, tuy không có những sách văn pháp như ở bên thái tây, song đời đời, người ta cứ lề lối cũ của tầu mà bắt chước, không hề dám suy suyển : Văn sách, kinh nghĩa phải thế nào, thi, phú, từ khúc phải thế nào, đặt câu bằng bằng, trắc trắc ra sao, làm bài phá thừa, luận kết ra sao, nhất nhất không dám mảy may thay đổi.

Văn chương bình dân thì chẳng theo luật lệ qui tắc chi hết. (Khi nào miễn cưỡng theo, cũng lục hặc phá phách như con ngựa bất kham, vì dùng vần thất niêm thất luật be bét, dùng chữ và tiếng sai nghĩa lung

(Xem tiếp trang ba)

TRANH KHÔNG LỜI

Đến hai mươi tháng này Nghị-viện mới sẽ họp để bầu Nghị trưởng. Cuộc tranh giành chắc sẽ ráo riết. Lại mới thêm được một vài kỳ quan, chắc sẽ vui trò. Vậy về dịp ấy, Phong-Hóa sẽ ra một

SỐ ĐẶC BIỆT VỀ NGHỊ VIỆN

https://tieulun.hopto.org

Tranh không lo'i

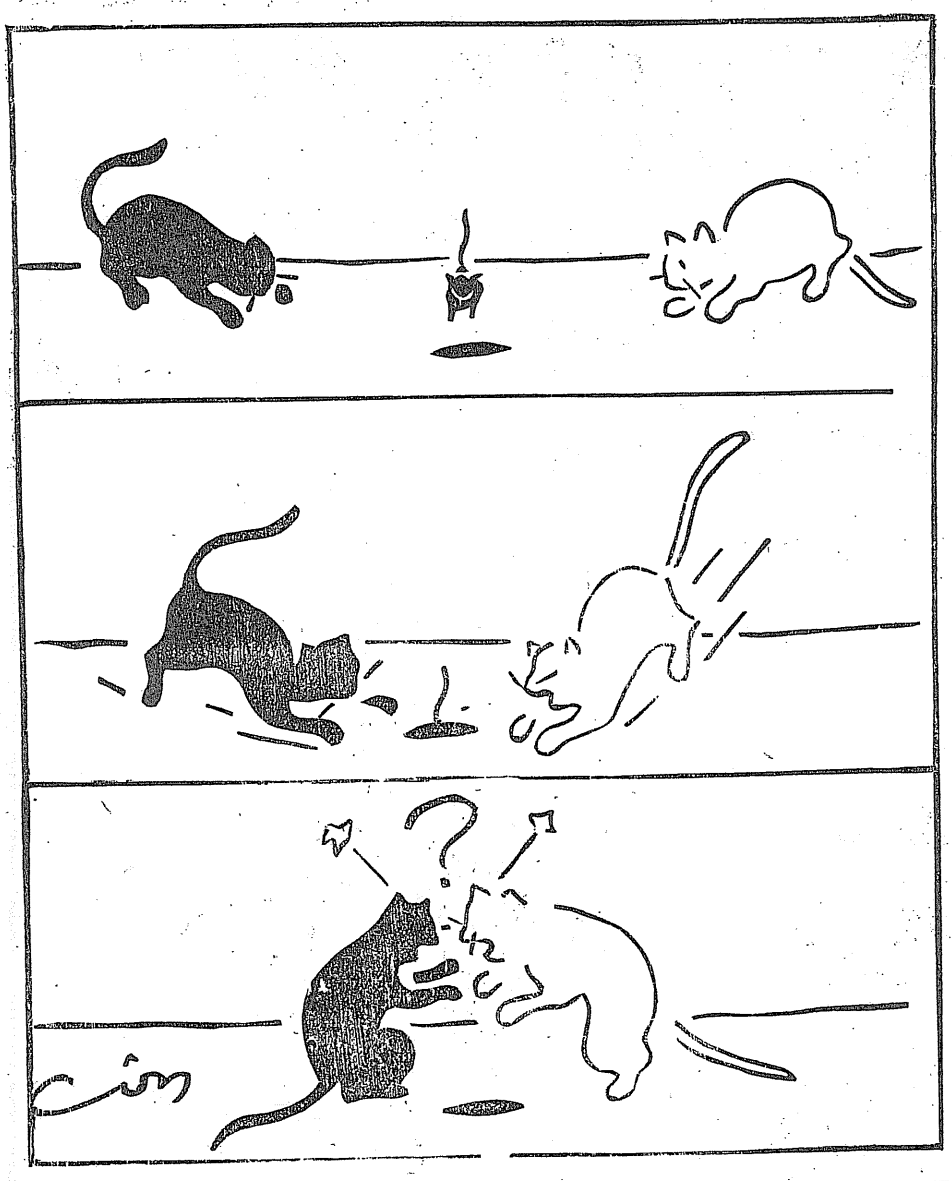

TIN TÚ'C... MÌNH

Gửi bằng vô tuyến-điện

Sầm-sơn — Mỏ vàng đáy bể mò đã hết rồi, chỉ còn bùn vời đất thôi. Xin mời ông Đặng-phúc-Thông vào ngay.

Bị — Báo *Việt-Nam* của ông Hy Tống mới đổi ra là báo *Biệt-tăm*—biệt tăm tích.

Nhật tân làu — Ông Đỗ-văn thôi không làm đầu bếp ở Nhật-tân nữa. Ông Lãng Nhân tức Mộng Ngư thay. Ngoài món tạp pí-lù, nay thêm được mó n cá ươn.

Huế — Yên lặng, cảnh vật như ru ngủ. Sông Hương mùa thu buồn thiu. Trên sông một con thuyền. Trong thuyền một bà lão. Bà lão nhớ tình nhân cứ hai giờ đồng hồ lại cất tiếng hát : « Tệ, tệ bạc lắm chường ơi, chi tệ bạc lắm chường. » Nghe đâu bà lão đó là bà lão Nam-phong.

Saigon — Ban đại biểu Phụ-nữ đã về đến Saigon. Vừa đến cửa tòa báo thì gặp ngay ông Phan-văn-Hùm. May không ai việc gì cả. Có lẽ vì nhờ có cô Phan-thị-Nga. Hùm bao giờ cũng sợ sư tử.

Haiduơng — Cô Nguyễn-thị-Kiêm còn ở lại Bắc khảo sát về tình cảnh phụ-nữ thôn quê. Hiện cô đương tập mò cua, bắt ốc. Ngày hôm qua cô đã bắt được ba con ốc. Cứ bắt được một con ốc, cô lại ngâm một câu thơ vịnh của Hồ-xuân-Hương.

Phả lại — Đi Sầm-sơn, mỏ vàng thật vừa hết. Lên Hòa-bình chỉ có giấy bạc giả. Nay chúng tôi về đến Kiếp bạc : ở đấy có cả vàng giả lẫn bạc giả.

Nam Vang — Vua Monivong vẫn bình yên, khoẻ mạnh. Nhờ ông Nguyễn-cát-Tường nghĩ hộ một kiểu « sà-rông » tân thời. Nếu không biết sà-rông là cái gì, xin cứ lại hỏi báo Loa.

Khai trí tiến đức — Xin các khách làng chơi nhớ cho rằng từ nay chỉ đánh hết năm ván là phải góp tiền. Đã bỏ lệ chơi thêm ván thờ tổ.

Tin nhà quê — Thuế má đã xong, lụt lội cũng hết. Dân yên thân được ít lâu.

Tin sau cùng — Ở Sầm-sơn, mỏ vàng hết, bùn đất người ta cũng lấy hết rồi. Chỉ còn mỏ nước... nước bể mặn. Xin mời ông Hi-đinh vào ngay cho.

NHẤT LINH

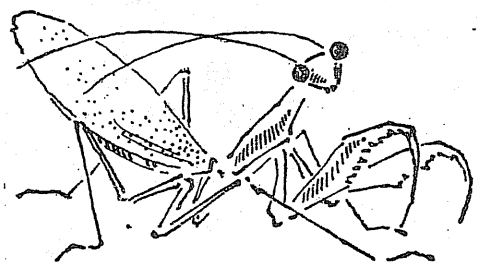

...TỪ

TỔ TÔM BÍ TỨ

Có năm anh mải mê cờ bạc,
Bàn tổ tôm đánh chác đương ham.
Một anh bất hạnh trời làm
Bị luồng gió độc cứng hàm, đùng lăn.
Bốn anh nọ băn khoăn ngẫm nghĩ
Ngồi nhìn nhau. Xử trí sao đây?...
Một anh, hồi trước thua cay,
Hồi này mới phất, sắp xoay vận hồng
Tiếc canh đỏ, trong lòng tấm tức,
Nhanh trí khôn hậm hực ngỏ lời
Rằng : « Nay còn có bốn người,
Ta xoay bí tứ mà chơi... ngại gì ! »

TÚ MỠ

Viện dân biểu

VIỆN Dân biểu Bắc-kỳ lại sắp đến ngày hội họp để bàn truyện lớn lao. Truyện lớn lao nhất là truyện bầu cử ông nghị trưởng, mà thường chỉ có truyện ấy là lớn lao.

Vì thế nên họ đi cổ động ngay từ bây giờ, Sự cạnh tranh xem ra có lẽ kịch liệt hơn cả sự cạnh tranh của hai hãng ô tô hàng có xe chạy cùng một đường.

Ai ra ứng cử? Lẽ tất nhiên là sẽ có ông Phạm-huy-Lục. Vẫn trái tim xưa, vẫn mặt đen trước, vẫn một lòng hăng hái vì nước, vì dân... vẫn như ông Nguyễn-văn-Vĩnh,

Thứ nhì sẽ có ông Vũ-văn-An, lãnh tụ một phái trẻ, gồm những người chạc ngoại tứ tuần như ông ta. Nên gọi là phái nhàng nhàng, nhỡ nhỡ thì đúng hơn.

Thứ ba nghe đâu là ông Trần-quang-Vinh của lò rượu Văn-điển. Ông có ra ứng cử nghị trưởng, nên nhớ hôm họp hội đồng, đem theo lấy mươi mười lăm hũ để cho nghị viên họ nếm thử. Đến lúc họ say rồi thì bảo gì mà họ chẳng nghe, chẳng cứ việc bảo họ bầu ông lên làm nghị trưởng.

—Nhưng sao họ tranh nhau dữ như vậy nhỉ? Công việc của ông nghị trưởng cũng đến rung chuông là hết.

— Ai chẳng biết thế. Nhưng họ cố, là vì nước vì dân, vì cả mấy trăm bạc phụ cấp nữa.

Đọc điếu văn

DON Thomas vừa mới tạ thế ở Buenosaires. Chắc độc giả không biết Don Thomas là ai. Hẳn là một người chuyên nghề đọc điếu văn.

Nguyên ở xứ Argentine, có lệ rằng mỗi khi có người chết, phải mượn một nhà văn sĩ — xin gọi tạm như vậy— đến đọc điếu văn ở trên mộ. Giá một bài điếu văn không nhất định. Tùy theo giài ngắn, lại tùy theo giọng văn, câu ca tụng người quá cố, mà các văn sĩ ấy định giá tiền. Bài văn tế đắt tiền nhất là một bài diễn văn kèm theo một tiếng khóc nấc nở. Nghe đâu Don Thomas là một người khéo khóc nấc lên như vậy lắm.

Ở bên ta cũng có lũ khóc mướn, nhưng lại thiếu ngón đọc điếu văn. Hay là các nhà văn sĩ sinh diễn thuyết chịu khó đi cổ động cho thêm một nghề mới trong buổi kinh tế khó khăn này. Tưởng như vậy còn bổ ích hơn là diễn thuyết xuông mà chẳng có ma nào nghe.

Có ma!

NGỌ-BÁO đăng tin rằng ở nhà ông tham Lưu sở địa-chính có lẽ có ma. Một hôm, các ông con tìm chìa khóa tủ không thấy đâu nữa. liền đổ ngay cho ma lấy. Cậu con cả ông tham can đảm hơn cả, bảo các em :

— Nếu phải là ma lấy, mai ta sẽ có cách.

Sáng hôm sau, trước khi đi học, cậu lấy một mảnh giấy và một bát cơm. Cậu viết lên trên tờ giấy : " Có phải ma khôn thì ăn bát cơm này, rồi trả chìa khóa cho tao ". Rồi cậu để cả vào ngăn tủ. Lúc đi học về, cậu mở ngăn tủ ra, thì bát cơm đã hết mà chìa khóa lại thấy nằm trong ấy. Ma khôn thiệt. Cậu liền lấy một tờ giấy trắng để vào tủ xin ma cho biết tên là gì, 15 phút sau, ma trả lời bằng quốc ngữ : " tên là Minh-Nguyệt, đến cắt áo Dung ". Dung là tên cô con gái ông tham Lưu,

Vợ thầy thuốc — Chị ạ, tôi không biết làm thế nào mà giết được thì giờ.
Bạn—Chị cứ hỏi bác giai thì khắc biết.

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE DE HANOI—13, RUE DU CHANVRE,13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI

BÀO CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cẩn thận

CÓ BÁN : Rượu bổ Vin Tonique Alexandra

https://tieulun.hopto.org

NHỚ ĐẾN LỚN

Ngọ Báo kết luận :

— Ông tham Lưu là người có đạo Thiên chúa, xưa nay, rất phản đối sự dị đoan, lấy truyện này làm lạ, giữ cả mấy bức thư để cho bạn hữu xem.

Ông Lưu có đạo Thiên chúa thì đã đành, chứ phản đối sự dị đoan thì thật là một sự lạ hơn truyện vừa mới kể. Ông nên liệu mà giữ gìn, không con ma ở nhà ông có khi nó vừa ăn tiền, vừa cười ông đấy ! Con ma ấy nó khôn *như người* vậy.

■

Bài-trừ bọn sét ty

ÔNG tổng trưởng bộ tư pháp nước Pháp, Henry Chéron, vừa mới tiếp nhận viên hội bài trừ bọn chủ nợ cho vay nặng lãi. Ông Fribang, hội trưởng hội ấy, có trình cho ông tổng trưởng biết tình thế khốn đốn của những người mà cảnh ngộ đã bắt buộc phải vay nặng lãi. Họ bị đè bẹp dưới đống lãi, không sao trả được, còn bọn chủ nợ thì cứ chiếu luật mà bóc lột họ. Ông tổng trưởng đã nhận xem xét kỹ lưỡng những công việc của hội, và hứa sẽ đem hết nghị lực, tài trí ra để sửa tội bọn chủ nợ tàng tận lương tâm.

Ngoảnh lại đất Việt nhà, nhìn chung quanh mình, ta chỉ thấy bọn chủ nợ này là nhiều. Nhất là ở các vùng quê. Họ bóc lột lũ dân nghèo phải bán nhà, đợ ruộng cho họ, rồi họ lại còn tự nhận là thi ân đức-cho thiên hạ nữa.

Vì phỏng bên ta cũng có hội bài trừ bọn chủ nợ cho vay nặng lãi, thì có lẽ lũ ân nhân của quốc dân kia phải xích dần đi hàng vạn, có lẽ hàng triệu nữa.

Nhưng bọn ân nhân này khôn lắm, nên họ vẫn ung dung hút máu người như thường.

TỨ-LY

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

■

Hiện đã xuất bản

A/ Sách của Tự lực văn đoàn :

Hồn bướm mơ tiên (nghìn thứ 4) của Khái Hưng 0$40.

Vàng và máu (nghìn thứ 2) của Thế Lữ 0$45

Anh phải sống (nghìn thứ 2) của Khái Hưng và Nhất Linh 0p.45

Nửa chừng xuân (nghìn thứ 5) của Khái Hưng 0p.75

B/ Sách ngoài

Cạm bẫy người của Vũ trọng Phụng 0p.45

Dẹp của Nguyễn cát Tường 0p.35

■

Đương in

Giòng nước ngược của Tú Mỡ

Gánh hàng hoa của Khái Hưng và Nhất Linh

Mấy vần thơ của Thế Lữ

■

Mua sách gửi tiền trước về ông Nguyên trường Tam Boulevard Carnot

Tiền cước phí gửi lối bảo lĩnh: 1 cuốn 0p20 mỗi cuốn sau thêm 0p,06. các bạn mua năm P. H. được trừ 10 /. mua trên 5 cuốn được trừ 20 /.

Văn bác học và văn bình dân

(tiếp theo trang nhất)

tung). Song chính vì đó mà nền quốc văn đã có lắm chữ mới và lối văn mới đặt theo một cách rất bạo, thí dụ như những thổ ngữ, những thi ca lục bát, song thất lục bát, từ tự, cùng là các lối vè có vần ở giữa câu.

Về hình thức thì thế, mà về ý tưởng cũng vậy. Trong văn chương bác học, ta thấy đầy những điển tích chép nhặt trong các sách tàu. Trong một bài diễn văn, ông Lê-Dư thực đã bênh vực cho nền văn bác học bằng một câu có ý nghĩa : « Văn không có điển tích không phải là văn ». Mà nào chỉ có điển tích. Văn chương bác học nước ta lại còn phải ở trong khuôn phép thánh hiền, không bao giờ được vượt ra ngoài những tư tưởng luân lý, như tam cương, ngũ thường.

Không dùng điển-tích, không hề đạo - mạo, đó là hai tính cách cốt-yếu của văn-chương bình-dân. Và tuy cũng theo luân lý cổ, nhưng văn-chương bình-dân xiết bao giản-dị với những tình-tình chân-thành và những nguyện - vọng thiết - thực. Khi bọn bình-dân gặp một sự gì trái ngược với tình-tình và nguyện-vọng của họ, họ liền mạnh-bạo thốt ra những lời văn oán-trách chẳng chút rụt-rè che-đậy bằng những ý mập-mờ, bóng-bẩy, cao-xa. Ta hãy nghe bài hát sau này của một người đàn-bà nhà quê về thời vua Minh-Mệnh :

Tháng tám có chiếu vua ra,
Cấm quần không đáy người ta hãi-hùng.
Không đi thì chợ không đông,
Đi thì bóc lột quần chồng sao đang.
Có quần ra quán bán hàng,
Không quần đứng nấp đầu làng trông quan...

Lời văn thành-thực, giản-dị mà táo-bạo và ngộ-nghĩnh ấy không hề thấy có trong văn-chương bác - học, tuy văn chương bác-học cũng nhiều khi nhiễm tư-tưởng trào-phúng — cái trào-phúng nặng - nề đầy điển-tích và nhút-nhát, rụt-rè đối với kẻ có quyền thế.

Vì vậy, muốn biết lập quán và phong lục trong dân về thời nào, không gì bằng đọc văn bình dân, nghĩa là những ca dao, tục ngữ của thời ấy : Đó là những tấm gương phản chiếu tình tình và nguyện-vọng của cả một thời đại. Hát một câu ca dao hay, ta biết cổ-nhân vui hay buồn, sung-sướng hay khổ-sở. Ta ái-ngại, ngẫm-ngùi rằng tác-giả không đề tên, luỗi lại hậu thế. Song đó cũng là một tính cách bình dân : Sống không để ai biết đến, có danh-vọng cũng không cần cho ai hay. Những áng văn vô danh kia, đời đời ta truyền khẩu cho nhau, không bao giờ để mai một đi, như thế cũng đủ làm hài lòng bọn bình dân rồi, vì họ đã lưu được lại cái linh hồn chân thật của một nòi giống.

Song tuy thế mà thỉnh thoảng ta vẫn thấy một vài tác giả có chân tài trong phái bình dân. Đó là một sự rất hiếm trong văn giới nước ta, vì bọn học giả mình thường chỉ biết ngày xưa theo văn tầu, ngày nay theo văn tây, — có khi theo một cách nô lệ, — mấy ai đã lưu ý đến văn chương bình dân.

Mà thực ra thì ta vẫn khao khát được đọc văn bình dân, ta vẫn quý trọng các nhà văn bình dân. Cô Hồ-xuân-Hương tuy lẳng lơ mà vẫn được ta yêu tài và truyền tụng những bài thơ cợt nhả. Vì cô là một nhà văn bình dân. Ông Tú Xương tuy mỉa đời mà vẫn được đời kính mến. Vì ông là một nhà văn bình dân....

KHÁI-HƯNG

(Trích ở Tựa Giòng nước ngược)

LO XA CHO HẬU VẬN CON

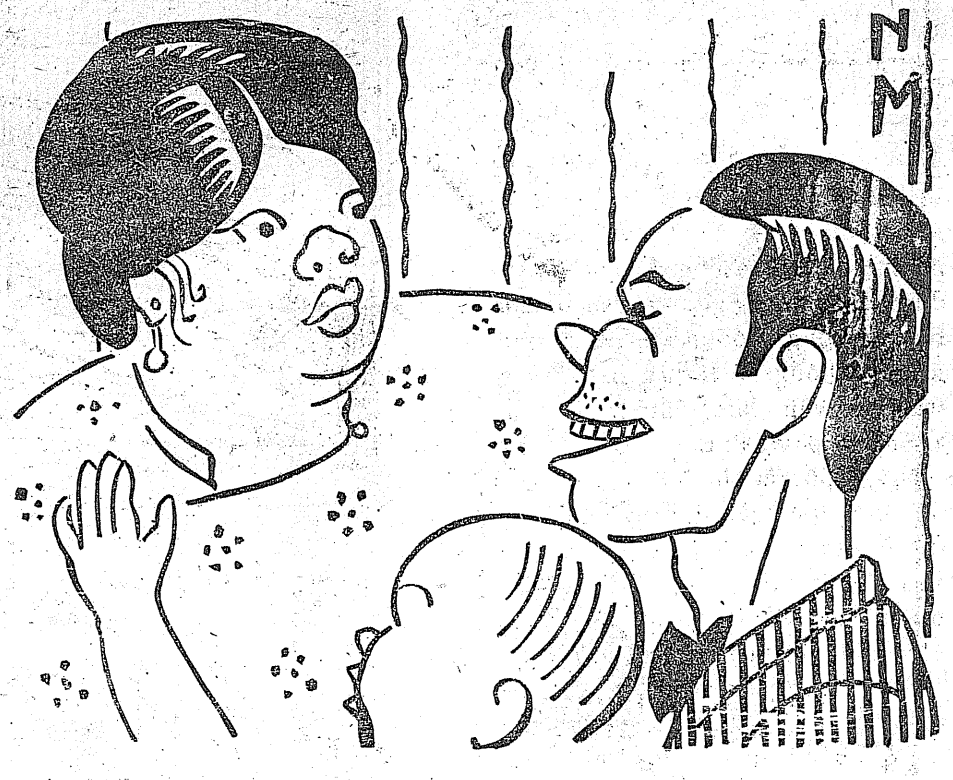

Mẹ — Cậu ạ nó cứ khóc đòi mua cho được cái đầu sư tử.
Cậu — Phải đấy mua cho nó một cái cho nó dạn dần đi.

MUỐN CHÓNG GIỎI PHÁP - VĂN, KHÔNG GÌ BẰNG ĐỌC :

L'Ami de la Jeunesse Studieuse

HỌC-BÁO DO CÁC GIÁO-SƯ DANH TIẾNG VIẾT, THÁNG RA BA KỲ, MỖI SỐ 0$05

Mua báo đồng niên : 1$80

Báo quán : 12, Avenue Beauchamp, HANOI

NÊN CHÚ Ý : Mua một năm báo A.J.S. (niên khóa 1934 - 1935) sẽ được biếu quyển « Les Fautes de français expliquées » do báo A.J.S. soạn và xuất bản (Nhớ đính thêm năm xu tem để gửi quyển sách đó)

https://tieulun.hopto.org

KIẾN-TRÚC THÔN QUÊ

(Tiếp kỳ trước)

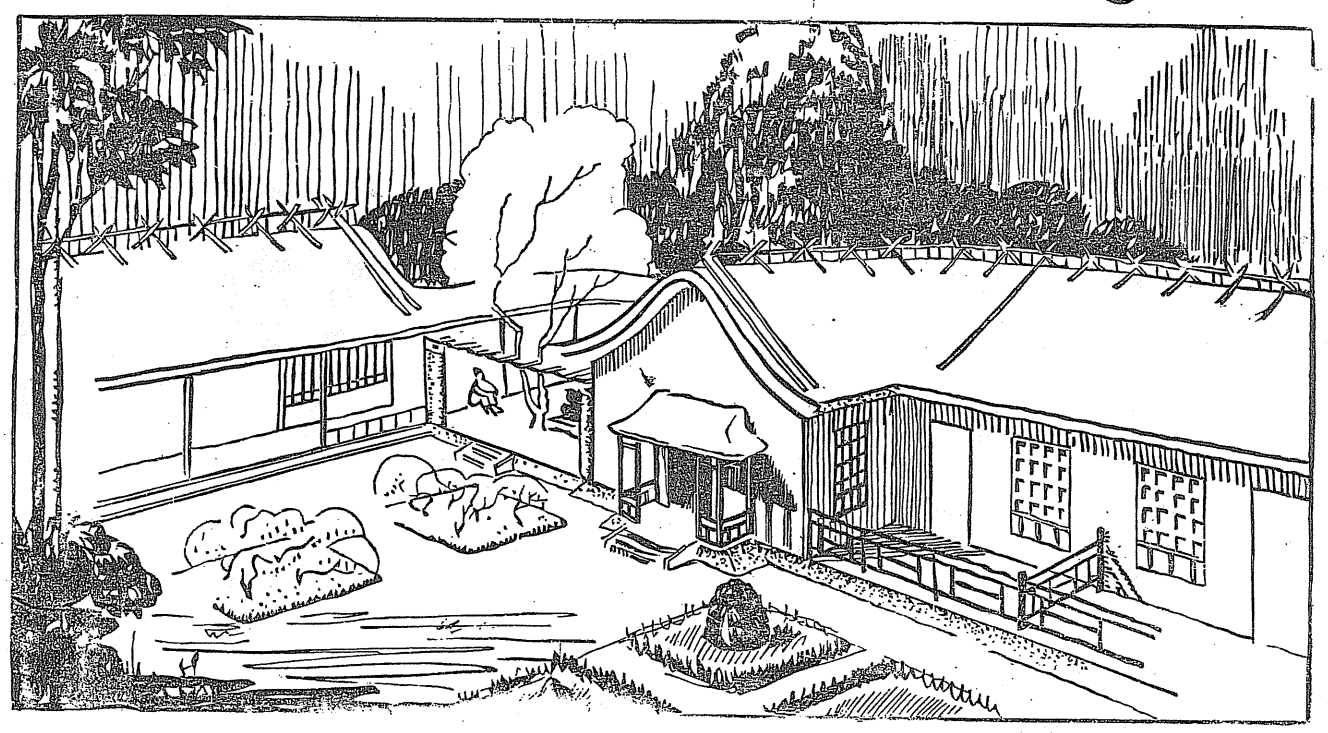

Nhà làm thước thợ, ba gian thờ, ba gian ở. Kỳ trước đã nói nhà thờ làm lựa theo cách xếp đặt ở nhà thờ đã có sẵn, thay đổi đôi chút:

a) Mở cửa sổ ở hai tường hồi cho thoáng và sáng.

b) Mặt nhà có cửa sổ ở hai gian bên và cửa lùa ở gian giữa.

Hiện nay nhà thờ sẵn đó cũng như các nhà thờ cổ khác, bịt bùng ba mặt vây tường kín, một mặt để không, có khi không cửa, không phên, không dại, sát ngoài hiên, được hơi thoáng gió, còn cả bề mặt tuy mở rộng, không-khí có lối vào, nhưng không có lối ra, nên trống trải mà vẫn bức, vẫn muỗi, vẫn không hợp vệ sinh.

Ngày giỗ tết, họ hàng họp lễ ở nhà thờ, còn ngày thường, ở đây có thể ở được, nhưng chủ nhân, một bạn thanh niên, ông Đỗ-bá-Thọ, muốn có chỗ ở riêng, có phòng khách, phòng ngủ phòng tắm.

Nhà ở sang nhà thờ đều có hiên che nắng mưa. Hiên đi quanh một miếng đất vuông làm vườn bầy cảnh, có non bộ, có lan huệ, bể thả cá vàng, pha mới, (kiểu pergola) một giàn cây leo.

Phòng ngủ quay mặt hướng nam, mỗi buồng về hướng mặt có một cái sân con (terrasse individuelle), mỗi sân có lan can (balustrade) vây quanh, lối vào buồng ngủ ở sau buồng. Lối vào phòng và sân con làm như vậy, như đã nói trong kiểu nhà ông chánh Bách, cốt cho:

a) Không có người đi lại ở trước mặt phòng ngủ là chỗ ta cần mở cửa sổ cho mát trong nhà.

b) Người đứng ngoài vườn, cách sân con mới tới buồng, không trông được vào buồng ngủ.

Trước mặt nhà có ao và sân đất rất rộng, sân có giồng những cây cao và các bồn hoa (như các vườn hoa của tây).

Bếp và chuồng tiêu ở một cuối gió, khói và mùi hôi không đưa vào nơi ở được.

Nhà thờ và nhà ở có hiên nối liền.

Từ bếp lên nhà thờ hay sang phòng khách (nhà ở) cũng chung lối hiên ấy.

Ở xứ ta, thường gió mát là gió đông nam, nên nhà quay ra hướng ấy ở cho dễ chịu. Nhưng nếu như vậy, trước nhà chếch hướng đông, sau nhà cũng chếch hướng tây. Đông sáng nắng nhiều mà chiều, tây cũng nắng lắm. Nên thiết tưởng, nếu có đất rộng, nhà quay mặt hướng nam là hơn cả. Phần nhiều các nhà ở làng Vẽ đều làm quay về hướng ấy. Trong kiểu làm giúp ông Đỗ-bá-Thọ, nhà thờ quay hướng đông, nhưng hưởng được cả gió nam và đông-nam vì các cửa sổ. Lưng nhà thờ bị sói nắng nhiều, nhưng đã có những gian để «thờ tự» chịu nắng ấy, nên hơi nóng không lên tới chỗ ở.

NGUYỄN-CAO-LUYỆN
Kiến-trúc sư

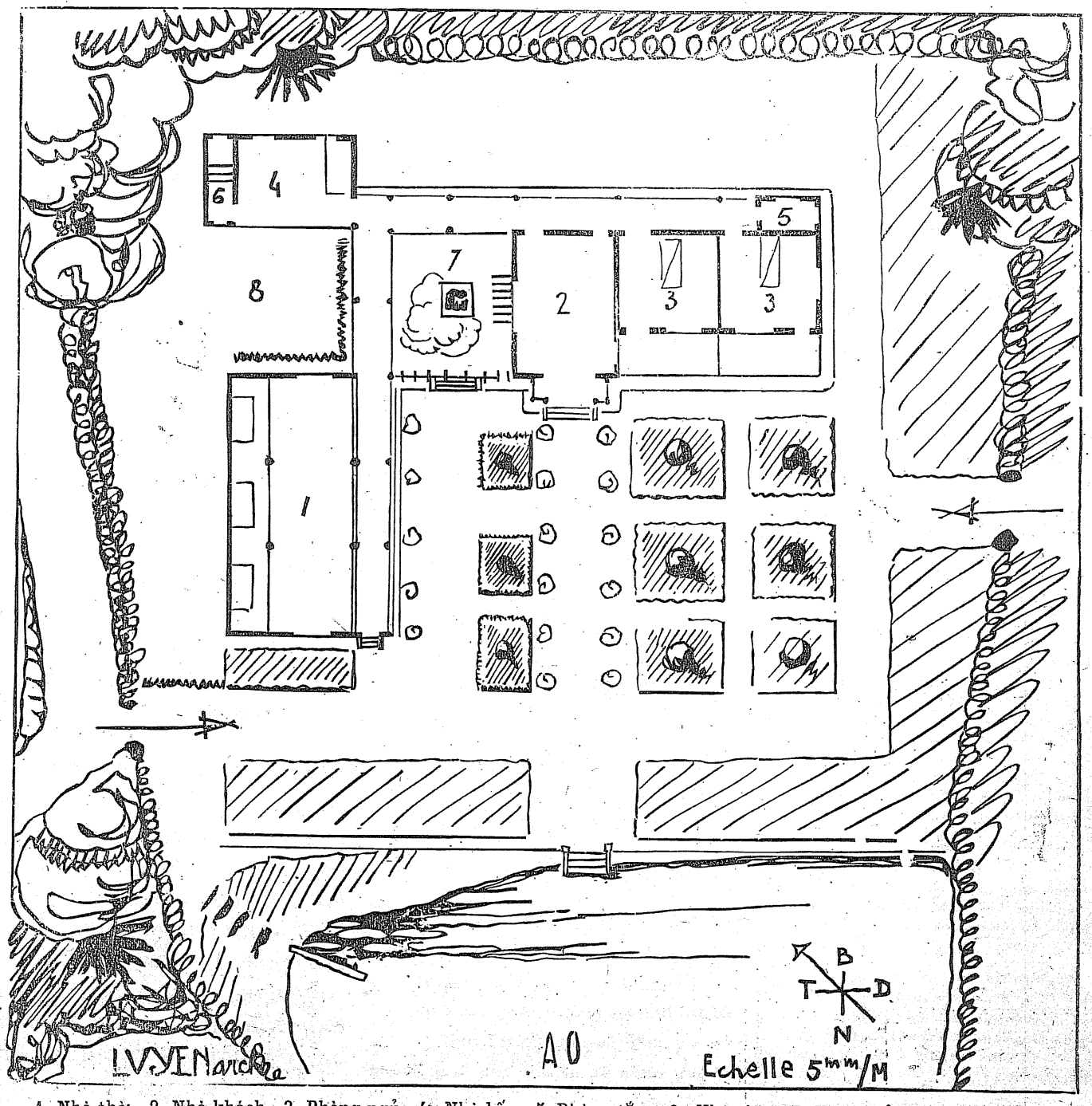

1. Nhà thờ, 2. Nhà khách, 3. Phòng ngủ, 4. Nhà bếp, 5. Phòng tắm, 6. Nhà tiêu, 7. Vườn cảnh, 8. Sân bếp.

KẾT-QUẢ RỠ-RỆT

Trường THĂNG-LONG (phố hàng cót) sáng lập đã 15 năm, chưa bao giờ có cái kết quả mỹ mãn như năm nay. Mọi năm chỉ có độ 350 học trò, năm nay mới tháng đầu đã được 635 người (1).

VÌ SAO?

Vì ... phụ-huynh học-sinh thấy học trò trường **Thăng-Long** trong mấy năm nay đỗ rất to trong các kỳ thi, nhiều nhất là trong kỳ thi Cao-Đẳng-tiểu-học *(Diplôme d'Etudes primaires supérieures)*.

...trường **Thăng-Long** năm nay mời riêng được các giáo-sư đã từng làm nổi tiếng các trường tư khác như các ông: **Nguyễn-Lân, Hoàng-minh Giám, Đinh-thành-Chung, Tôn-thất-Bình, Bùi-nhật-Chính Nguyễn-Dương.**

... tiền học **hạ hơn** cả các trường *(bởi ông đốc không lấy tiền phụ cấp và tiêu pha không phung phí).*

... các giáo-sư tận-tâm làm nổi danh một trường tư An-nam lớn nhất Hà-Thành.

... mới mở một lớp dạy Pháp-văn, Anh-văn, cách-trí và toán-pháp cho học-sinh đã lớn.

... học-sinh trường **Thăng-Long** vẫn được nhiều người khen ngợi là chăm chỉ và có lễ-độ.

Một trường như thế thực đáng được có phụ-huynh tin nhiệm.

(1) Thứ hai ngày 1er Octobre số học sinh thêm 50 người nữa cả thảy là 585 + 50 = 635

https://tieuluan.hopto.org

NÓI VỀ CÁC HỘI

HỘI "ĐÔNG TÂY GẶP NHAU"

Lý-Toét — **Hay là muốn cho cẩn thận tôi với bác lên đền Hàng Trống cắt tóc ăn thề.**

Xã - Xệ — **Ấy chết ! Không nên, không nên, ở đời phải quý từ sợi tóc.**

Một hôm, tôi làm quen với một người họ Tưởng tên Quân, học thức khá, đã từng trải việc đời. Anh ta, trong bước phong trần, đã lần mò khắp mọi nơi, từ nơi tư thất các vị quan lớn cho đến cái gian nhà tranh của bọn khố rách. Anh ta có một tật rất xấu — mà tôi lại cho là một nết rất tốt — là hay nói, và lúc nói, cà-kê chỉ trích thói xấu của loài người. Vì vậy, anh ta người yêu thì ít, kẻ ghét thì nhiều. Giá anh ta câm thì hơn. Anh ta sẽ là một người hoàn-toàn, nhưng nếu anh ta hoàn-toàn thật thì tôi còn làm quen với anh ta làm gì. Còn gì chán hơn là nói truyện với thánh nhân.

Hôm ấy, sau khi điểm tâm bằng một cốc kem ruộm nghệ ở bờ hồ Hoàn-kiếm, anh ta đưa tôi đến chơi hội quán một hội kia, mà anh ta bảo là rất lớn, vì có nhiều người lớn đầu làm hội viên.

Mục-đích của hội ấy, nghe đâu cũng to tát lắm : là làm thế nào cho người ta ngủ được, mà trong khi ngủ lại hóa ra người thông minh hiền đức hơn lên. Muốn đạt cái mục đích khó-khăn ấy, hội dùng một phương-pháp rất hiệu nghiệm : là cho hai cái văn hóa đông, tây gặp nhau.

Anh ta vừa kể cho tôi xong mục đích của cái hội nọ, thì chúng tôi đã đến trước cửa hội quán.

Ở giữa ngã ba, một tòa thấp lè-tè, tường nối những chữ triện, trông như một cô gái già làm đỏm hay đúng hơn, như một chiếc bánh dẻo hoa lớn.

Anh ta trỏ tòa nhà mà bảo tôi :

— Anh đừng tưởng lầm như nhiều bà rằng tòa nhà này là một nhà để cho thuê đám cưới. Tuy nhiên nói là đám cưới cũng phải, song là đám cưới lớn lao của hai văn hóa đáng phục : đây là nơi gặp gỡ của đông phương và tây phương.

— Đông tây gặp nhau, tôi vẫn tưởng chỉ ở nơi « mây khói » : bọn phi hành giả của tây phương gặp nhau trong lúc tung trời với bọn đồng tử quân Nam-Việt (tử nghĩa là chết), lúc « tờ mờ tầu bay ».

— Không nên tưởng. Đông tây còn gặp nhau ở đây nữa. Không tin, ông cứ vào đây rồi sẽ biết.

Rồi anh ta kéo tôi vào trong nhà. Trên tường, một cụ già đội khăn bằng gỗ buồn rầu nhìn tôi như van lơn « đi ra thôi ». Ở giữa gian phòng một cái bàn rộng rải thảm xanh, để đánh « bi-a » làm cho tôi nghĩ tới tây phương. Đánh « bi-a » là một lối chơi của người châu Âu, thì có nó ở đây, chắc là nó đại diện cho văn minh tây phương để gặp đông phương đây.

Nghĩ vậy, tôi vừa muốn hỏi người dẫn đường, thì bỗng ở gian giữa, có tiếng lách-cách lẫn với giọng lè-nhè của người xướng tổ tôm điếm. Nhìn qua cái bình phong gỗ, tôi thấy mấy ông cụ đạo-mạo ngồi nghiêm-trang đánh tổ tôm cho qua thì giờ.

Nào lối chơi của tây phương, nào lối chơi của đông phương, gặp nhau ở đây chắc không phải là sự tình cờ.

Mà tôi dám chắc rằng không phải họ chơi vì nhiều thì giờ quá không biết làm gì, hay là vì có máu-mê cờ bạc. Trông mấy ông cụ dó đạo-mạo quá, không có thể tưởng tượng được rằng họ không biết nghĩ. Chắc là họ đương nghiên cứu món tổ tôm để tìm tòi căn nguyên của nền văn hóa đông phương, mà lúc tìm tòi, không khỏi họ dùng những phương pháp khoa học của tây phương.

Hiểu rõ được « tâm lý » họ, biết được thâm ý của họ sau sự chơi bời phóng túng, tôi lại càng thêm thâm phục chí khí của họ.

Như trả lời ý nghĩ của tôi, Tưởng-quân mỉm cười, nói :

— Đây, anh đã thấy đông tây gặp nhau chưa ?

Tôi gật đầu, không nói gì. Trong buồng bên tay phải, bỗng thấy tiếng ồn ào như có ai diễn thuyết. Tôi liếc mắt sang, thấy chung quanh cái bàn giải, người Pháp, người Nam đương chen vai dự tiệc.

— Pháp Việt tương thân tương ái dấy.

Tưởng-quân nghiêm-nghị nói với tôi như thế. Sự gặp gỡ đáng chú ý cửa hai văn hóa. Anh giương mắt ra nhìn : áo tây trắng, lẫn với áo gấm, khăn lượt, đôi giầy verni bóng chạm đôi giầy gia-định. Tinh thần của hai văn hóa đông tây đều lột cả ra mà thu thập lại chỗ ấy.

Chốc nữa, đấy anh xem, cốc sâm banh lai láng cảm tình, có ông annam sẽ đứng dậy lom-khom đọc diễn văn bằng tiếng tây, có lẽ để tỏ cho người khác biết rằng hội quán này là nền tảng của một nền văn hóa đã thâu thập được hết cái hay của đông lẫn tây, một nền văn hóa lai.

— Anh bảo ai sẽ đọc diễn văn ?

— Anh có trông thấy anh chàng trẻ tuổi, hơ hớ như con gái, lúc nào cũng nói đến thi ca, mà lúc nào cũng nhai không chịu mất một miếng kia không ? Anh chàng ấy đấy. Là vì chàng thành một nhà thi-sĩ. Thế nào là thi-sĩ ? Là biết liệu gió mà phất cờ, theo thời thế mà hành động, cái máy đi qua nắm lấy tóc nó, tôn bốc chủ nghĩa dung hòa Âu-Á để ngồi mà hưởng cái lạc thú ăn cơm tây. Anh chàng ấy sẽ tìm ra được những câu tuyệt bút để tán dương chủ, anh chàng ấy sẽ sống cái đời của nhà thi-sĩ, tên anh ta sẽ truyền tụng để lưu lại hậu thế. Chính người anh ta là nơi gặp gỡ của hai văn hóa đông tây, vì anh trông mà xem, về hình thức, thì anh ta có cái mũi tẹt, cái da vàng làm tiêu biểu cho đông phương, còn bộ quần áo tây làm đại diện cho tây phương. Về tinh thần thì anh ta có cái tính uyển chuyển mềm mại của một vị quan annam, anh ta lại có cái nết hay diễn thuyết của người Âu châu. Anh ta biết đánh tổ tôm, lại biết đánh cả bi-a, cả bài tây nữa, — anh ta biết ăn cơm ta, lại biết ăn cả cơm tây nữa : thực là một bậc vỹ nhân.

Đó là cái kết quả mỹ mãn của thuyết dung hòa Âu Á của cái hội « đông tây gặp nhau » này.

TƯ LY

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 grammes 0$20, 1 tá 2$, 10 tá 18$00
1 lọ, 6 grammes 0.30, 1 tá 3$, 10 tá 27.00
1 lọ, 20 grammes 0.70, 1 tá 7$, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI 79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ

Đại-lý : MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon — Đồng-Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi—Thiên-Thành, phố Khách, Namđịnh—Phúc-Thịnh, phố Gialong, Huế.

M^on NHUẬN-ỐC ARCHITECTURE
(AVANT-MÉTRÉ ET MÉTRÉ DIFINITIF)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh Thành-phố Hanoi. — Đã có non bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vẽ, mà đã sây tại Hanoi và các tỉnh, xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê-Lợi Hanoi
Succursale : 63, A. M^l Joffre Thanh-Hóa

https://tieulun.hopto.org

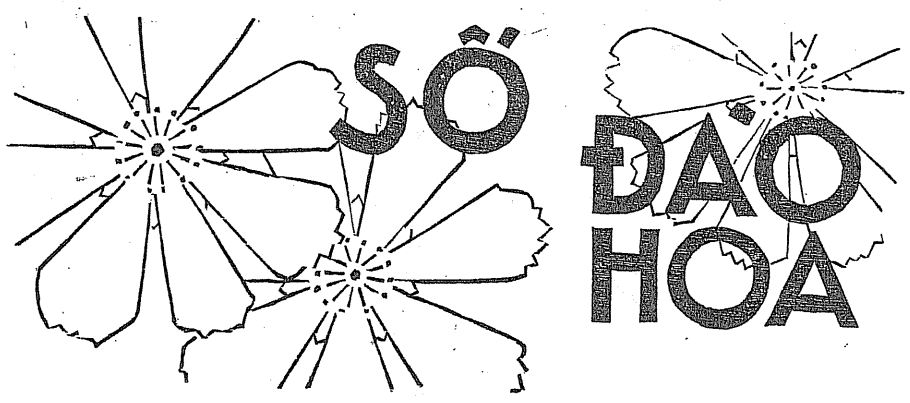

Truyện một anh chàng xinh trai

Của KHÁI-HƯNG

(Tiếp theo)

Cô Bảo

Tôi ra tới đường, khoan khoái dễ thở, nhất là đưa mắt ngó từ phía lại không thấy bóng người thiếu-phụ đâu nữa.

Trước khi trở về trường, tôi chia tay cùng anh Ngọc, nói xuống phố có chút việc, kỳ thực tôi chỉ cốt để anh Ngọc ngờ rằng tôi đến nơi hẹn hò trò truyện với tình nhân. Quả nhiên anh ngờ thực, liếc mắt nháy tôi và thì thầm :

— Đi tìm cô ả ban nãy phải không ?

Tôi bắt tay không nói gì, khiến anh Ngọc càng thêm ngờ vực. Rồi tôi lên xe trỏ phía trước mặt bảo kéo, vì tôi cũng chẳng định đi đâu, quí hồ lượn vài vòng để về trường có thể khoe khoang đi với bạn tình là được rồi.

Qua phố hàng Bồ, tôi bảo anh xe đỗ lại, vào một hiệu khách mua gói thuốc lá. Tôi đương trả tiền bỗng thấy động ở túi đồng hồ. Tôi quay lại : Cô thính-giả ban nãy đã cầm chiếc khăn thêu của tôi mà nhoẻn miệng cười và hỏi một cách ỡm ờ :

— Ai tặng anh thế ?

Rồi nhầm đọc hai chữ thêu, cô ta nói tiếp :

— Cô V... hay cô B... hay cô V. B.... À, tôi biết rồi. Cô B... vì tên anh là Văn.

Cô ta lại rủ tôi đi chơi, nhưng tôi quả quyết từ chối, nói phải về trường ngay để ăn cơm chiều.

— Cũng được. Vậy anh cho em cái khăn này nhé ?

Cô vừa nói vừa dúi vào tay tôi một cái phong bì. Tôi ấn vội bức thư vào túi, rồi ngả đầu chào, hấp tấp ra xe. Nhưng cô đã chịu buông tha đâu, còn theo ra đường, soắn suýt hỏi :

— B... là ai thế anh ?

Tôi trả lời vơ vẩn mãi không xong, đành đem truyện thực ra kể qua cho cô ta nghe. Cô ta cười khanh khách, chẳng biết đó là cái cười vui thú hay cái cười chế nhạo.

Tôi tưởng thế là thoát nạn. Nhưng tôi lầm. Cô kia nhất định tiễn tôi ra đến tận xe mà thì thầm bảo cho tôi biết rằng cô với tôi thực có duyên tiền định, vì tên cô là Bảo, nghĩa là cái biệt hiệu B... thêu trong chiếc khăn.

Tôi tin cô lắm. Mà tôi không tin sao được ?

Tối hôm ấy, dưới ánh đèn điện trong giờ học tối, tôi mở bức thư của cô Bảo ra đọc. Cố nhiên là tôi không giấu nổi anh Ngọc. Vả tôi cũng không có ý giấu anh. Ở trong Cao-đẳng nhận được thư tình vẫn là một cái danh dự thèm muốn.

Bức thư ấy dài lắm, không tiện chép ra đây, chỉ xin độc giả biết cho rằng tác giả nó là một cô rất mơ mộng, rất lãng-mạn và rất có tài thêu dệt những câu cầm tú, vừa kêu vừa đẹp (vì chữ cô Bảo tốt lắm).

Tôi phục lăn. Mà anh Ngọc, tuy không bình phẩm, nhưng tôi chắc cũng phải tấm tắc khen thầm, vì có đoạn, — đoạn tả cái sầu man mác trong lòng — anh đọc đi đọc lại đến ba lần.

Cuối thư, tác giả không ký tên (Trong những thư sau, người tình của tôi mới chịu lộ cái tên Bảo ra). Chỉ thấy bên thêm mấy giòng chữ nhỏ :

— « *Bức thư này em viết trong một đêm đông, ngồi thân thầm với bóng, trước ngọn đèn ủ rũ buồn tênh. Đã mấy lần em định gửi cho anh, nhưng đều không có dịp may mắn. Em đợi chiều mai anh đến nghe diễn thuyết ở nhà hội quán Thanh Niên (vì em chắc thế nào anh cũng đến), em sẽ trao cho anh cùng một lúc với trái tim đau đớn của em* ».

Tôi sung sướng, không phải sung sướng vì tấm ái-tình mới mẻ kia mà tôi đã bắt đầu ghê sợ, nhưng sung sướng được anh em ca tụng là một tay có tài về khoa tán gái. Thực ra khoa tán gái của tôi thì họa chăng chỉ có cô Thi và tôi biết được chắc chắn nó cao đến bực nào. Song được anh em khen ngợi, thì can chi mà chẳng nhận. Có ngờ đâu hãnh diện một lúc mà sau này mang khổ một đời.

Anh Ngọc giục tôi trả lời ngay bức thư, nhưng tôi tỏ ý muốn tuyệt giao với Bảo (kỳ thực đã giao bao giờ đâu mà tuyệt giao ?) Anh khuyên tôi không nên thế. Tôi liền đem truyện tình riêng khốn nạn cùng Thi thuật lại cho anh nghe và tôi không quên ôn lại cả câu thề độc địa của tôi. Anh Ngọc liền bảo tôi :

— Anh tưởng tuyệt giao mà tránh được sự phiền muộn à ? Thực anh không có một chút kinh nghiệm gì về ái-tình. Anh phải biết người con gái kia yêu anh, mà bị anh ruồng rẫy hay không lưu ý tới sẽ trả thù anh một cách xứng đáng, sẽ bịa đặt ra truyện nọ truyện kia để hại anh. Chi bằng dù chẳng thích mặc lòng, anh cứ vờ làm ra mặt ưng thuận rồi nhạt dần là hơn. Như thế, mình không mất lòng họ mà mình cũng chẳng thiệt gì.

Tôi tấm tắc thán phục khoa tâm lý phụ nữ của anh Ngọc, rồi tôi nhờ anh thảo giúp cho bức thư trả lời, vì tôi thú thật với anh rằng lối văn « xích độc » của tôi rất kém. Anh cũng chẳng nề hà, nhận lời giúp tôi ngay. Sáng hôm sau, anh trao cho tôi một bức thư dài tới bốn trang đặc. Tôi toan cứ thế bỏ phong bì gửi cho cô Bảo, nhưng anh Ngọc ngăn cản bảo tôi phải chép lại cẩn thận đã. Anh gật gù tự khen :

— Bức thư này thì phải biết !

Rồi anh đọc cho tôi nghe một lượt. Quả thực tôi thấy lời văn có thể so sánh được với văn cô Bảo, cũng mơ mộng, cũng bóng bẩy rất nên thơ.

Nhưng còn phải chép lại. Tôi rất ngại điều đó, nhất là chữ tôi lại xấu lắm, nguệch ngoạc như gà bới vậy. Tôi liền nói khéo với anh Trấn (ngày nay anh làm quan ở hạt Nghệ-an) và nhờ anh viết giúp.

Cố nhiên là tôi mong câu truyện đến đó kết liễu.

Nhưng không, nó còn giây dưa hàng tháng, hàng năm và làm cho tôi tủi nhục đến tận ngày nay không mở mày mở mặt ra được.

Chiều hôm ấy, lúc sắp ăn cơm, người coi cổng đến tìm tôi, nói có một cô chờ tôi ở cổng trường để hỏi một việc rất cần. Tôi cuống quít lo sợ, vì tôi đoán ra ngay là cô thính-giả ở phố hàng Vải thầm.

Qủa không sai. Cảm lời tình tứ trong thư, cô vội vã đến thăm tôi, để tỏ nỗi yêu thương đằm thắm. Tôi cố giữ nét mặt vui tươi mà nghe cô than thở niềm riêng, vì nhớ lời anh Ngọc dặn, tôi chẳng dám làm phật lòng cô.

Từ đó, cách vài hôm, cô Bảo lại đến trường, khi mang cho hoa quả, khi mang cho bánh trái, khi mang cho khăn thêu và mặt gối. Anh em bạn thân cũng mừng rằng tôi có một người tình rộng rãi, và mỗi lần thấy bóng cô ả ở cổng, các anh ấy lại bấm tôi :

— Kìa, chị mày đã mang quà đến cho mày kìa.

Về phần tôi thì thỉnh thoảng tôi cũng có trả lời những bức thư nồng nàn của cô Bảo, nghĩa là tôi nhờ anh Ngọc ráp hộ và anh Trấn chép dùm.

Cuộc tình duyên cách bức của chúng tôi thấm thoắt đã được ba, bốn tháng, bỗng một hôm, cô tôi bắt gặp tôi ngồi ở cửa sổ trên gác nói truyện bằng điệu bộ với cô bên láng giềng. Cô tôi im lặng làm ngơ, nhưng chờ khi ăn cơm xong, gọi tôi vào trong nhà, ôn tồn bảo tôi :

— Cháu phải lòng con bé trước cửa đấy à ?

Tôi thẹn thùng không đáp. Cô tôi chau mày nối tiếp :

— Chết, không nên, cháu ạ ! Người ta có chồng, sao cháu lại thế ?

Tôi sửng sốt trả lời :

— Chắc cô lầm đấy. Tên cô ta là cô Bảo kia mà.

Cô tôi gắt :

— Làm gì có cô Bảo cô biếc nào ở cái nhà ấy. Con Nhung đấy. Chồng nó học ở trường con tây, cô còn lạ gì. Vậy cháu thôi id nhé, chẳng thiếu gì con gái đẹp. Cháu không nên dính dáng vào đám này, mà mang tai, mang tiếng chết. Cô xem ra nó lẳng lơ, đong đưa lắm đấy. Cháu phải liệu hồn mà xa lánh ngay nó ra.

Tôi nghe cô tôi nói, choáng váng tê mê cả người. Thì ra người thiếu phụ kia dám đội cái tên Bảo vu vơ để lừa dối mình ! Tôi quả quyết tuyệt giao. Tôi thề với tôi như thế (thề lần thứ ba rồi đây !) Rồi cơm sáng vừa xong, tôi lẻn thẳng vào trường.

Buổi chiều, khi người canh cổng mỉm cười vào bảo tôi có cô mọi ngày hỏi thăm, tôi không tiếp, dặn người canh cổng ra nói tôi ốm. Anh Ngọc và anh Trấn kinh ngạc hỏi tôi vì duyên cớ gì, tôi lại vội vàng tuyệt tình như vậy. Tôi đem lời cô tôi thuật lại cho hai anh nghe và nói tôi đã quả quyết tuyệt giao.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rật thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hải-dương — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Huế — Bát-Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang — Đức-Thắng 148, Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương-lượng.

https://tieulun.hopto.org

Hai anh vừa ngợi khen tôi, vừa tỏ ý khinh bỉ cái con người giỏ trăng bẩy bạ.

Luôn ba hôm, cô ả đến thăm tôi, luôn ba hôm, tôi không ra tiếp. Hôm thứ tư, tôi nhận được một bức thư của cô ta, lời lẽ thống-thiết, bi-ai. Cô ta than phiền, oán trách người chồng ngu xuẩn của cô ta, mà cô ta cam đoan với tôi rằng thế nào cô ta cũng bỏ.

Tôi lo lắng đưa bức thư cho anh Ngọc xem và hỏi anh phải đối phó ra sao.

Anh ngẫm nghĩ một lúc rồi viết bức thư phúc đáp, lời lẽ trang nghiêm và đầy những ý tưởng luân lý và triết lý, để khuyên người thiếu phụ kia một lòng đoan chính với chồng.

Hôm sau, bức thư của cô ả càng sầu thảm hơn. Trong thư, cô ta lại dọa tôi nếu chín giờ tối hôm đó, tôi còn lánh mặt cô nữa thì cô sẽ đâm đầu xuống hồ Gươm tự tử, trách nhiệm nặng nề sau này tôi gánh lấy.

Chẳng được đừng, anh Ngọc phải khuyên tôi tiếp cô ả một lần cuối cùng.

Buổi tối hôm ấy, tôi còn nhớ là một buổi tối mùa đông, mưa phùn gió lạnh. Tôi đứng chờ ở bên hàng giậu sắt. Anh Ngọc và anh Trấn ngồi xổm xuống đất, ẩn núp ở sau bức tường giậu, vì hai anh sợ tôi do dự, trù trừ không nỡ rứt tình, nên ngồi đó để đợi chứng thực cuộc hội kiến tối hậu của chúng tôi.

Trong cái màn mưa bay, tha thướt dưới ánh sáng lờ mờ cây đèn điện đứng sững bên vệ đường, một cái xe cao-su sấn tới. Xe đỗ. Người thiếu phụ mà tôi vẫn tưởng lầm là cô Bảo, vội vàng mở áo tơi xe bước ra.

Gặp mặt tôi, cô ả mừng rỡ, đưa cho tôi một gói rất lớn. Tôi sua tay từ chối. Ở dưới chân tôi, anh Ngọc kéo ống quần tôi thì thầm :

— Phải quả quyết !

Thì tôi vẫn quả quyết. Nhưng người thiếu phụ thấy tôi lạnh lùng, thản nhiên liền nức nở khóc, khiến tôi e rằng tôi sẽ làm trò cười cho khách qua đường. Tôi chau mày gắt :

— Bà về ngay đi, tôi không có thể nói truyện với bà được nữa. Chồng bà mà biết thì khổ cả cho bà lẫn tôi.

Nghe tôi nói, người kia càng khóc to, rồi thổn-thức bảo tôi :

— Em cần gì... nó biết... vì em đã... nhất định bỏ nó rồi kia mà.

Nặng kí ông xong tôi soay ra nhẹ, tìm lời dỗ-dành, an-ủi, khuyên-can, và tôi nói thêm rằng nếu cô ta không đến trường thăm tôi nữa, mà để cho tôi được tĩnh tâm theo đuổi sự học thì tức là cô làm ơn cho tôi nhiều lắm. Còn cái gói to mà nặng cô biếu tôi thì tôi ôn-tồn gửi lại cô. Tôi cũng chẳng biết trong gói có những gì, nhưng dù đó là vật nhỏ mọn đến đâu đi nữa, lương tâm tôi cũng vẫn ngăn cản tôi không cho tôi nhận, vì nó đã biết người kia là gái có chồng.

Thế rồi người đàn bà khốn khổ gạt nước mắt từ biệt tôi.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

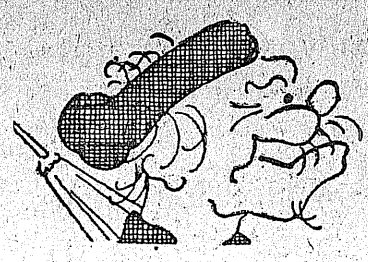

CƯỜI

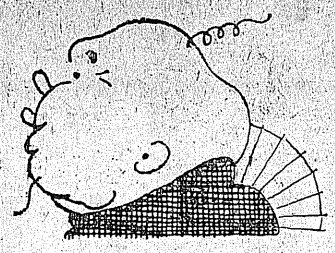

CÙNG CÁC BẠN GỬI BÀI VÀ GỬI TRANH

Những bài và tranh khôi hài gửi đến, bản báo đều coi như là bài và tranh dự thi vui cười hết thảy.

Ngoài ra có bạn nào muốn giúp bản báo, thời xin đến hoặc viết thư thương lượng ; nếu ưng thuận bản báo sẽ có giấy nhận riêng.

P. H.

Của H. Đ. Huế

Ngày sinh, tháng đẻ

Quan trường -- *Ngày sinh, tháng đẻ của cô ?*

Nữ thí sinh -- *Tôi chưa được biết chắc chắn, đốc tờ chỉ nói cho tôi biết rằng còn chừng bốn, năm tháng nữa.*

Của V. Quai Clémenceau Hanoi

Âm-điện và dương-điện

Con lý Toét đi học đã biết học cách trí về khoe truyện với bố : « Khi âm điện và dương điện gặp nhau thì thành ra sấm sét. »

Lý Toét -- *Chẳng cứ âm điện và dương điện mới thành sấm sét được. Tao nhớ hôm nọ tao đi uống rượu bên bác xã Xệ, rượu đã say khướt lại được sòi vỏ, tao quấy lẫn với chè đường, dắc ý húp đánh soạp một cái cũng như sấm vậy...*

Của V. Sanh Hanoi

Xã Xệ - Lý Toét

L.T. -- *Này bác xã, đầu bác trọc thế, bác có thấy khó chịu không ?*

X.X. -- *Bác lại sỏ tôi. Hôm nọ, bác cho tôi lược, nay bác lại hỏi « có khó chịu không », bác thấm nó vừa vừa chứ.*

L.T. -- *Không, quả tôi mà sỏ bác, tôi phải tội, chỗ anh em, tôi hỏi thật, chắc đến trời rét thì khó chịu lắm đấy, bác nhỉ ?*

X.X. -- *Không, việc gì mà khó chịu.*

L.T. -- *Bác chịu rét được sao ?*

X.X. -- *Không, không phải thế. Chỉ lúc nào tôi rửa mặt thì tôi thấy khó chịu một tí.*

L.T. -- *Thế nào ?*

X.X. -- *Chỉ tức rằng không biết trán tôi đến chỗ nào thì hết, lắm khi rửa mặt, lại thành ra rửa cả đầu.*

Của N.V. Nguyên Hanoi

Thề

Hai anh chị nọ, anh thì đi câu, chị thì đi bán thịt dan díu với nhau thường đi lại truyện trò rất là đằm thắm.

Hai anh chị một hai quyết lấy nhau.

Một hôm đem nhau ra chỗ gốc đa bên cạnh chùa làng phát thệ.

Chị bán thịt -- *Tôi mà không lấy anh thì tôi chết bỏ bị, bỏ cản.*

Anh đi câu -- *Tôi mà không lấy em thì tôi chết bỏ cần, bỏ dỏ.*

Của N.V. Bao Lao-kay

Quảng-lạc là nghĩa-địa

Anh -- *Quảng-lạc là gì, mày biết không ?*

Em -- *Quảng-lạc là... một cái nghĩa địa.*

-- *Láo ! ai bảo mày thế ?*

-- *Tối hôm nọ, em thấy có người đến rủ vào đấy để xem « mồ cô Phượng ».*

Của Yjum

Ăn vụng hay không ?

Me Tý đi chợ về thấy mất o kẹo Tý :

-- *Lúc tao đi chợ, mày ở nhà ăn vụng kẹo phải không ?*

-- *Thưa me, con không ăn vụng ạ.*

-- *Chỉ có mày ở nhà, mày không ăn thì ai ăn ?*

-- *Thưa me, con ăn ạ.*

-- *Sao mày bảo mày không ăn vụng ?*

-- *Con không ăn vụng, vì con ăn trước mặt bà.*

-- *Bà bảo bà không biết cơ mà.*

-- *Thưa me, lúc con ăn, bà ngủ, thảo nào mà bà bảo bà không biết.*

Của Lê Lôi Hanoi

Lý Toét cẩn thận

Cậu Sơn-son vừa bị phạt một hào vì thư của cụ lý Toét gửi cho cậu không dán tem ! Cậu ta vừa xem hết thư thấy một cái tem dán ở dưới và lại có mấy câu :

« Muốn chắc chắn, tao phải dán tem vào trong, sợ dán ngoài, ngộ có đứa nào bóc trộm thì lại phải phạt. »

Của Ty ba Thanhoa

Lời con trẻ

Bố -- *Tao rất ghét những người đàn bà hay uống rượu.*

Con -- *Thế sao hôm trước, thầy lại bắt lấy rượu để cúng bà.*

Của T. Cương Haiphong

Bá ngọ thằng nào trọc...

Sư cụ đang đi, lũ trẻ theo sau cười khúc khích trêu sư cụ, rồi một đứa tinh nghịch lấy que rủi vào lưng sư cụ một cái.

-- *Bá ngọ thằng nào trọc nhớ...*

Của Oanh Hồng Bạch-Mai

Nam nữ bình quyền

Em bỗng hỏi chị : « Chị ơi, sao mèo đực và mèo cái đều có râu ? »

Chị -- *Ấy, nam nữ bình quyền, em ạ.*

— Bác không biết tôi làm thầu khoán à ?
— Anh thì thầu gì .
— Thầu du côn; ai muốn trả thù, tôi thầu, rồi tôi gọi thầu ở bọn du côn.

THỂ-LỆ CUỘC THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI-HÀI

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản báo xét là hay nhất.

a) **về cuộc thi vui cười :**

Giải nhất : *các thứ sách đáng giá 3p00* :

Giải nhì : *các thứ sách đáng giá 2p00.*

b) **về cuộc thi tranh.**

Giải nhất : *các thứ sách đáng giá 3p00.*

Giải nhì : *các thứ sách đáng giá 2p00.*

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyển nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay các thứ khác trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biếu không lấy sách cũng được.

GIỚI THIỆU THUỐC LẬU, GIANG

Xin giới thiệu với các ngài, từ trước tới nay mới có một thứ thuốc Lậu, Giang ra đời thực hay. Uống vào chóng khỏi và khỏi chắc chắn, không hại sinh dục, làm việc như thường. Nhẹ 2, 3, lọ, nặng 6, 8 lọ.

Thuốc ấy đã phân chất tại nhà thí nghiệm, đã thí nghiệm cho nhiều người, kết quả mỹ mãn. Đã nhận được nhiều thơ cảm ơn rất có giá trị.

Vậy xin giới thiệu với các ngài, từ nay sẽ khỏi bị tiền mất tật mang

Thuốc Lậu mới phải hoặc đã lâu, tự đau rức, buốt tức . . . . . 0$50
Thuốc Giang-mai bất cứ cù-đinh thiên-pháo, mè-đay, mào-gà, hoa khế 1.00
Thuốc tiệt nọc và bồi bổ nguyên khí, kiên tinh bổ thận cho những người sau khi khỏi bệnh Lậu, Giang 1.50

Bán tại nhà thuốc : **THƯỢNG-ĐỨC,** Nº 27 rue de la Mission (Phố Nhà Chung) HANOI

« Ở xa muốn dùng, viết thư về, sẽ có thuốc gửi « lĩnh hóa giao ngân» đến tận nơi ngay.

https://tieulun.hopto.org

CUỘC ĐIỂM BÁO

Báo Trung-Bắc số 5245 có đăng tin nồi súp-de nổ ở Takeo, và đề là:

Thực là nồi súp-de nổ ở Takeo.

Sao lại thực? Báo Trung-Bắc cũng khéo nhạo đời thật. Cùng là báo hàng ngày với nhau, ai lại thế.

Nhưng, nếu tôi không lầm, thì trước kia, báo Trung-bắc có đăng tin bác-sĩ Nam-Anh được giải thưởng Nobel!

NH. L.

Báo Cùng Bạn liếc mắt

Báo cùng Bạn có đăng một bài thơ nhan đề là: « Giọt lệ thu » ở mục « Phưởng-phất hồn thơ » và đăng một bài bình luận nhan đề là « Bệnh bi-thu láo » ở mục « Liếc mắt xem đời », nói về bài thơ Giọt lệ thu.

Báo đó bảo:

— *Giọt lệ thu của ông Tuấn Cảnh đọc lên nghe nó cũng lâm ly, thống thiết.....*

Rồi ở dưới, báo ấy lại viết:

— *Các nhà thi-sĩ mắc một cái bệnh truyền nhiễm ghê gớm là bệnh dùng những câu sáo cũ, và bệnh bi-thu láo...*

Các chứng bệnh bi-thu láo của thi-sĩ mình, tôi tưởng nên đem nguồn thi cảm mới mà diệt trừ nó đi.

Đúng lắm, nhưng báo Cùng Bạn liếc mắt xem đời làm gì, sao không liếc mắt xem bài thơ Giọt lệ thu mà diệt trừ nó đi, còn đăng làm gì nữa.

Tác giả Giọt lệ thu mắc hai thứ bệnh:

1·) Bệnh dùng sáo cũ.

Thí dụ:

Duyên tơ tóc trăm năm thề thốt
Hẹn cùng ai thờ một chữ tùng (tùng đây ý hẳn là tùng-bê vào sáo cũ),
Lệ đào càng nghĩ..... gương tan lược gẫy
Vì đâu mà nước chảy hoa trôi.
. . . . . .
Bóng trăng thề giữa trời mờ tỏ,
Tảnh hương nguyền còn đó trơ trơ.

2·) Bệnh bi-thu láo:

Thu về chiếc lá thu vàng
Mùa thu càng gợi tấm lòng sầu thu.
Trông non nước mịt mù sương tỏa
Giọt lệ thu tầm tã khăn hồng.

Cả bài thơ mạnh mẽ nhất có câu cuối cùng, xin trích ra đây:

Thẹn nhau hai tiếng « băng-băng »!!

Nghe mạnh mẽ lạ! phẳng phất như hai tiếng súng lục: pan! pan!

Ý hẳn giỏ hết « giọt lệ thu » rồi dùng đến súng lục để kết liễu cái đời mắc bệnh bi-thu láo.

Nếu báo Cùng-bạn liếc mắt đến mục « Lời tâm sự » của báo Cùng-bạn, thì báo Cùng-bạn sẽ thấy lắm cái lạ nữa:

Trong bài « Mùi soa » và trong bài « May ».

Muốn làm kỷ-niệm để trăm năm
Em tặng cho anh cái mảnh khăn,
Mảnh để lau tay, mảnh giắt túi
Phong trong giấy trắng, thắc giây « băn » (thắt giây băng).
. . . . . .
Trong góc em thêu N trèo D.
Hai chữ lộn hoa, hoa lộn lá,
Khăn tay có chữ « xú-vơ-nia »
. . . . . .
Sách « Đô-mi-ních » ấy duyên trời,
Nghịch nhĩ nên em đã vụt cười.

Phải lắm, thơ gì lại có xú-vơ-nia, đô-mi-ních. Nghịch nhĩ là phải lắm mà em « vụt cười » cũng rất phải.

Ý hẳn đây là nguồn thi mới như lời Cùng-bạn nói. Nếu đó là thi cảm mới thì tôi cũng thử làm một bài như thế xem sao:

Hôm qua lên hiệu *Charner*
Pro mơ nề quanh quẩn, khi về liền mua
Lạng *pois* với lạng cà chua
Ăn tiêu phung phí *uyn phùa* hại chi.
Mua thêm một hộp *bích quy*,
Hết tiền thì đến *chetty* vay tiền.

NHẤT-LINH

— **Không biết đào giếng xong rồi thì đổ đất vào đâu?**

— **Khó gì! đào cái hố bên cạnh rồi đổ vào đấy.**

CÁI VÒNG LUẨN QUẨN

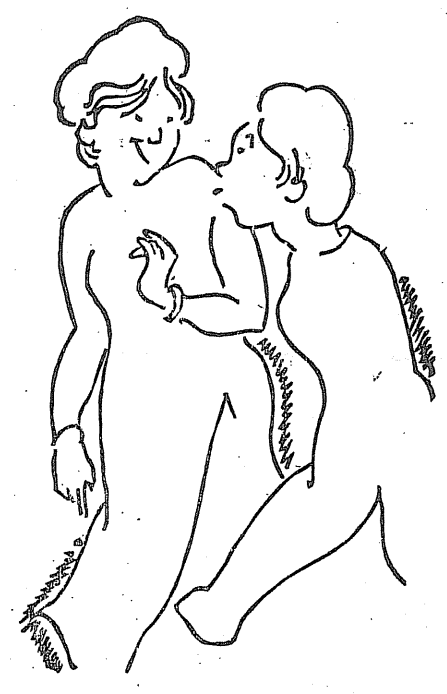

— **Em mới tậu được miếng đất.**
— **Ồ!**
— **Nhưng không có tiền làm nhà.**
— **Khó gì! bán đất đi lấy tiền làm nhà.**

ÔNG DƯƠNG-BÁ-TRẠC CẢI CHÍNH

Kính trình ông chủ-nhiệm Phong-hóa,

Xin nói để quý báo hay rằng bức thư đăng trong Phong-hóa không phải của tôi, còn của ai tôi không biết. Vậy xin quý báo làm ơn cải chính hộ.

Kính thư: Dương-bá-Trạc.

Chúng tôi chưa kịp cải chính thì lại nhận ngay được một bức thư thứ ba:

Kính trình ông chủ nhiệm Phong-hóa,

Thưa quý báo, chúng tôi không viết thư nhờ quý báo cải chính việc gì bao giờ cả. Vậy xin quý báo cải chính hộ cái thư giả mạo ấy.

Kính thư: Dương-bá-Trạc.

Chúng tôi phải vội vàng hấp tấp cải chính ngay, kẻo thế nào cũng còn bức thư cải chính nữa, mà lần này thì chắc chắn là một bức thư cải chính thật của ông Dương-bá-Trạc thật.

NHẤT-LINH

CHỈ TẠI CÁI ÔNG ĐỐC-TỜ LÊ-TA

Vừa rồi trong Phong-hóa có đăng mấy lời của báo Kinh-Tế hỏi bệnh đốc-tờ Lêta. Ông Tùng-Viên chủ bút báo Kinh-Tế bảo chúng tôi đặt điều, chứ thật ra Kinh-Tế không hỏi bệnh bao giờ cả, Rồi ông Tùng-Viên viết:

— Phong-hóa các ông ơi! các ông ngồi vắt tay lên trán nhớ kỹ xem tôi có nói thế bao giờ không?

Vâng, chúng tôi đã cố hết sức ngồi vắt tay lên trán rồi, song như thế mỏi tay quá, vì chúng tôi chỉ quen nằm vắt tay lên trán thôi. Thành thử được mười lăm phút, chúng tôi phải nằm xuống để vắt tay lên trán cho được kỹ. Song nghĩ mãi vẫn không nhớ ra ông có hỏi hay không hỏi. Thật là rầy-rà. Được cái nằm một lúc thì ngủ ngay.

Lêta có khuyên Kinh-Tế nên ăn kim-tiền-kê và có ăn thì mời Lêta cùng ăn cho cẩn-thận. Ông Tùng-Viên bảo đã sắm sẵn « kim-tiền-kê» để mời nhân viên P. H. xuống chơi sơi kim-tiền-kê và đã cắm sẵn một khu đất ở phố Rợp (là phố chị em hồng-lâu ở). Nam-định, nuôi rất nhiều « kê »: gầy có, béo có, mái tơ có, mái ghẹ có, mà con nào cũng chum-chúm đỏ chót, đùi con nào cũng mập-mạp vàng hoe ».

P. H. xin nhận lời mời, nhưng đến khi ăn thi theo lễ-phép xin để « tiền chủ hậu khách ».

NHẤT-LINH

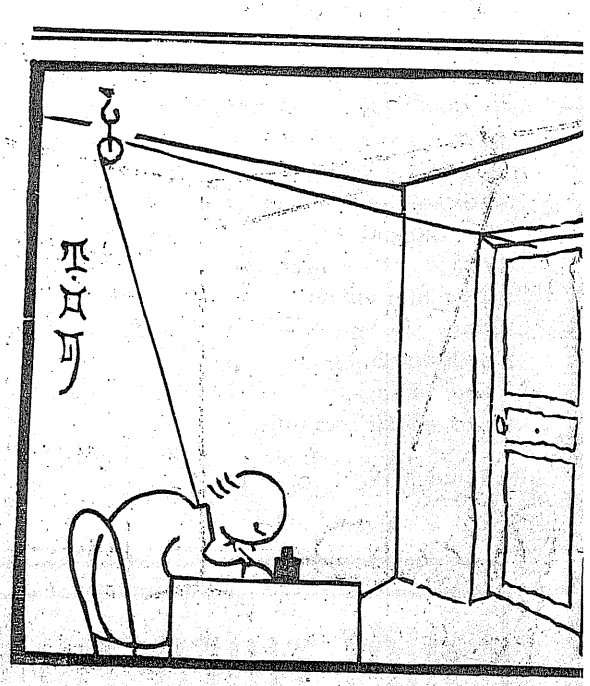

Thuốc lậu

Bệnh lậu mới mắc phải dùng thuốc số 10 (giá 0$50 1 ve). Lậu **Tức buốt,** đi đái rắt, nóng tức bàng quang, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, dùng thuốc số 4 (giá 0$50 1 ve) thì dù bệnh nặng tới đâu cũng rất chóng khỏi, khỏi êm đềm, không hại sinh dục.

Dâu hay

GIANG MAI *(Tim la)*

Bệnh giang mai nổi hạch, lên quả soài, rức đầu, rật thịt, đau xương, nổi mào gà, mề đay, hoa khế, phá lở khắp người dùng thuốc **giang mai số 18** (giá 1$00 1 ve) rất mau chóng khỏi; chất thuốc êm đềm, không công phạt, không hại sinh dục.

LÊ-HUY-PHÁCH

ĐẠI LÝ. — *SAIGON:* Dương văn Vy, *109, D'espagne.* — *HAIPHONG:* Nam Tân, *82, Bonnal.* — *NAM-ĐỊNH:* Chấn nam Lợi, *20*

Ai muốn làm Đại-lý viết

https://tieulun.hopto.org

Đôi lời cảm tạ

Ra Bắc gần một tháng nay ban đại biểu báo « Phụ - nữ Tân - văn » chúng tôi rất cảm động, vì được các quí ông, quí bà, các bạn đồng nghiệp, đồng chí và anh em, chị em học sinh đã tiếp đãi một cách trọng hậu. Đối với tấm thịnh tình đó, chúng tôi chỉ biết đáp lại bằng hai chữ : cám ơn.

Đường xa muôn dặm, gánh nặng trên vai, ban đại biểu chúng tôi rất lo lắng. Lo rằng sau khi trở về Nam, tờ P. N. T. V. sẽ phải chỉnh đốn cách nào cho hợp với tấm lòng mong mỏi của các bạn độc giả yêu quí.

Theo chương trình của chúng tôi là phải đi thăm nhiều tỉnh, đặng cùng các bạn xa gần trao đổi ý kiến, và mong các bạn cổ-võ tán thành cho cơ quan của phụ-nữ được mạnh bước trên con đường tiến thủ.

Hơn hai tuần lễ nay, chúng tôi luôn luôn ở hai thành phố Hanoi, Haiphong mà thiệt chưa có ngày giờ cùng các bạn tỉnh xa để tỏ cảm tình Nam — Bắc. Nên chi chúng tôi xin báo tin để các bạn xa gần biết rằng : bổn báo phóng viên Nguyễn-thị-Kiêm sẽ ở lại Bắc ít lâu, để đi xem xét tình hình phụ-nữ các tỉnh, theo như trong chương trình đã định.

Sáng thứ sáu 21 Septembre tới đây, chúng tôi trở vô Nam. Sẽ thăm các tỉnh Nam-định, Thái-bình, Phủ-lý, Thanh-hóa, Vinh, Hà-tĩnh...

Trước khi từ giã Hà-thành, chúng tôi xin có đôi hàng chân trọng kính chào và cảm tạ hết thảy các bạn xa gần đã quen biết và mới quen biết trong ngót tháng nay.

Ban đại biểu Phụ-nữ Tân-văn
kính tạ

N. B. Trong khi cô Nguyễn thị Kiêm ở lại Bắc, anh em chị em muốn giúp cho báo P. N. T. V. hoặc ý kiến, hoặc bài vở, cùng trả tiền báo, xin do địa chỉ sau này : Mademoiselle Nguyễn thị Kiêm chez Madame Lê văn Chỉnh, 26 Rue du Lac Hanoi.
Đôi hàng trân trọng, muôn vàn cám ơn.

TRUYỆN VUI

ÔNG CỨ GIÃ CHO NÓ!

ĐOAN vào bắt rượu ở nhà xã Khuếch. Thấy động, Khuếch và em trai trở lối sau chạy trốn sang bên hàng xóm, không kịp nghĩ đến tiêu hủy tang-vật.

Chị xã Khuếch ẵm con giã gạo ở nhà ngang vô tình không biết, nên khi ông phó Đoan cùng viên đội và hai người lính ập đến, chị sợ hãi dừng chân đạp chầy máy, đờ người ngơ ngác nhìn ra sân như người mất linh-hồn : Chẳng khác con rết gặp sên, con chuột gặp mèo thu hình đứng đợi chết.

Nhưng chị không chết. Thầy đội chỉ chạy đến toan trói chị lại. Song thấy chị ẵm đứa con nhỏ nên thương tình thầy giữ chịt lấy một tay chị thôi. Trong khi ấy thì hai người lính đoan lùng khắp đó đây, lôi được ở gầm phản ra một cái hũ lớn chứa đầy rượu lậu.

Không kịp làm biên-bản, vì người đi báo nói còn hai nhà nấu rượu ở gần đấy, phải đến bắt ngay, kẻo nghe động-đạt, họ giấu hết tang chứng đi mất. Ông phó đoan liền mang cây súng trường và giao khẩu súng lục cho thầy đội ở lại canh giữ vợ chủ nhà với hũ rượu lậu, chờ bắt xong cả ba đảm sẽ trở về làm biên-bản một thể.

Ở lại một mình với phạm nhân, thầy đội cố nhiên là nghĩ ngay đến phận sự : 1·) không để cho kẻ kia trốn, 2·) không để cho nó hủy mất tang chứng. Thầy liền rút khẩu súng lục ngắm vào mặt chị Khuếch mà dọa rằng :

— Đừng có trốn tránh mà làm phiền tới nó, nghe không ?

Trái hẳn ý thầy tưởng, chị xã chẳng chút sợ hãi như lúc đoan mới vào nhà. Chị nhoẻn miệng cười rất tỉnh mà đáp lại một cách cũng rất tỉnh :

— Ở lại một mình với thầy thì em còn trốn làm gì?... Em chỉ sợ tầy thôi.

Thầy đội nghĩ thầm : « Phải coi chừng, cái lối nhí-nhảnh này nguy-hiểm lắm đấy ! »

Nhưng lúc bấy giờ thầy mới kịp nhận ra rằng chị kia trẻ đẹp. Cặp má hây-hây và đôi con mắt đen láy, lanh-lẹn của chị lại cứ luồn luồn vào hùa với cái mồm nhỏ xíu có duyên mà trêu ghẹo thầy hoài, khiến thầy mừng thầm gặp được cảnh thú làm cho thầy đỡ buồn trong khi ngồi canh gác, tuy thầy càng cẩn thận hơn trước. Cái tính láu-lỉnh đi liền với sắc đẹp lẳng-lơ, thầy vẫn không quên rằng đó là cái cạm rất nhậy để bẫy linh nhà đoan.

Bỗng người đàn bà mà thầy yên trí là vợ xã Khuếch đột-ngột hỏi thầy :

— Thưa thầy, bị bắt một hũ rượu thì phải mấy tháng tù ?

Thầy đội gật gù ra vẻ thành thạo, đáp lại :

— Ít ra là sáu tháng.

Người đàn bà cười dòn như gạo rang, có vẻ thích chí lắm :

— Thế thì thực đáng kiếp cho anh Khuếch.

Thầy đội kinh ngạc :

— Chị lại mong cho chồng thị ở tù à ?

Người kia càng cười to :

— Thầy tưởng tôi là vợ anh Khuếch à ? Ồ, thầy nhầm to rồi. Hắn là anh tôi, mà tôi rất ghét, vì hắn hành-hạ tôi gớm-ghiếc lắm. Thưa thầy, tôi túng bấn phải đến ở nhờ nhà hắn.

— À ra thế đấy.

— Đấy thầy coi, tôi vừa phải ẵm con, vừa phải giã gạo cùng một lúc, thầy tính có nhục-nhằn không.

Thầy đội an-ủi bằng mấy cái vuốt-ve tình-tứ. Và thầy cũng đỡ khe-khắt với kẻ kia mà bây giờ thầy biết không phải là vợ phạm nhân nữa.

— Vậy ra cô là em gái...

— Vâng, em gái anh Khuếch.

— Thế thì ngoan lắm !

Ban tay thầy lại làm việc... đoan. Thằng bé con ở trong lòng mẹ sợ hãi trừ trẻo lên khóc. Thầy hỏi :

— Con Khuếch đấy à ?

— Vâng, thực cái nợ.

— Quẳng nó đi có được không ?

— Chết ! Tội nghiệp ! Dẫu sao, nó cũng là cháu em kia mà.

Người đàn bà bỗng nhớn-nhác nhìn vào cối, nói :

— Ô kìa ! chưa xúc gạo ra. Chốc nó về nó chửi cho mất mặt.

— Nó còn dám về đâu mà em sợ !

— Nhưng cứ xúc gạo ra cho nó thì hơn, thầy ạ, vì nó có ở tù đi nữa cũng còn mẹ vợ nó kia mà. Mẹ vợ nó ác-nghiệt còn bằng mấy nó....

Chị ả liếc mắt cười tình, rồi nũng-nịu nói tiếp :

— Vậy thầy đứng dận cần chày cho em xúc gạo ra nhé ?

— Ừ, dận thì dận. Nhưng không co chống à ?

— Chống nó đùng để nấu rượu rồi còn đâu ?

Cả hai người cùng cười vang. Thôi, bây giờ thầy đội thực yên lòng, không còn nghi ngại một chút nào nữa.

— Em xúc mau mau lên nhé, chẳng ông phó đoan về trông thấy thì khổ anh.

— Xin vâng.

Thầy đội lên khung chầy máy đứng dận cần cho cao đầu chầy lên. Chị Khuếch nhanh nhẹn xúc gạo ra thúng.

— Ấy, phải cẩn thận đấy nhé. Thầy mà buông chân ra thì chầy giã nát đầu em đấy.

Thầy đội cười sung sướng :

— Ai lại nỡ làm bẹp cái dàu xinh đẹp của em.

Lúc bấy giờ thằng bé con ở trong lòng mẹ lại cất tiếng khóc. Lần này thì mẹ nó muốn nó khóc, nên bẹo vào đùi nó một cái thực mạnh.

— Có nín đi không, thầy đội bắn chết bây giờ.

Thầy đội cũng dơ súng ra dọa :

— Nín ngay !

Nhưng nó càng khóc to hơn vì mẹ nó lại vừa bẹo nó một cái mạnh hơn.

— Không nín, tao bổ vào cối cho thầy đội giã vỡ đầu ra bây giờ.

Miệng nói, tay làm theo :

— Thầy cứ giã cho nó một cái.

Rồi đứng ôm bụng cười. Thầy đội cũng cười híp mắt...

Bỗng thầy vụt thấy biến mất cô em gái xã Khuếch. Thầy hơi lo. Trong cối, thằng bé con nằm ngửa giơ bốn vó lên khóc không ra tiếng.

Thầy đội chột dạ, gọi :

— Ê, ề, ề, ề, cô... cô... (vì thầy không biết tên người đàn bà là gì). Thầy cũng không dám buông chân ra, vì sợ chầy giã dập đứa bé.

Gọi một hồi không thấy trả lời, sợ hãi, thầy quay đầu nhìn ra sân thì chị xã Khuếch đã ôm vò rượu chạy gần tới cổng. Trong cối đá, thằng bé đã lấy sấp lại, rồi hai bàn tay nhỏ xíu víu lấy thành cối đá mà gào hét.

Thầy đội chợt hiểu, nhưng chậm quá rồi, đành đứng dận cần chầy máy cho đến khi viên phó đoan cùng hai người lính đoan trở về bế đứa bé ở trong cối ra.

— Làm cái trò gì thế, mà con đàn bà và hũ rượu đâu rồi ?

Buồn rầu, thầy đội thuật lại truyện bị lừa cho mọi người nghe. Viên phó đoan không thể nhịn cười được và bằng lòng hủy việc bắt rượu ở nhà xã Khuếch đi.

KHÁI-HƯNG

(Theo ý ô. L. Dung)

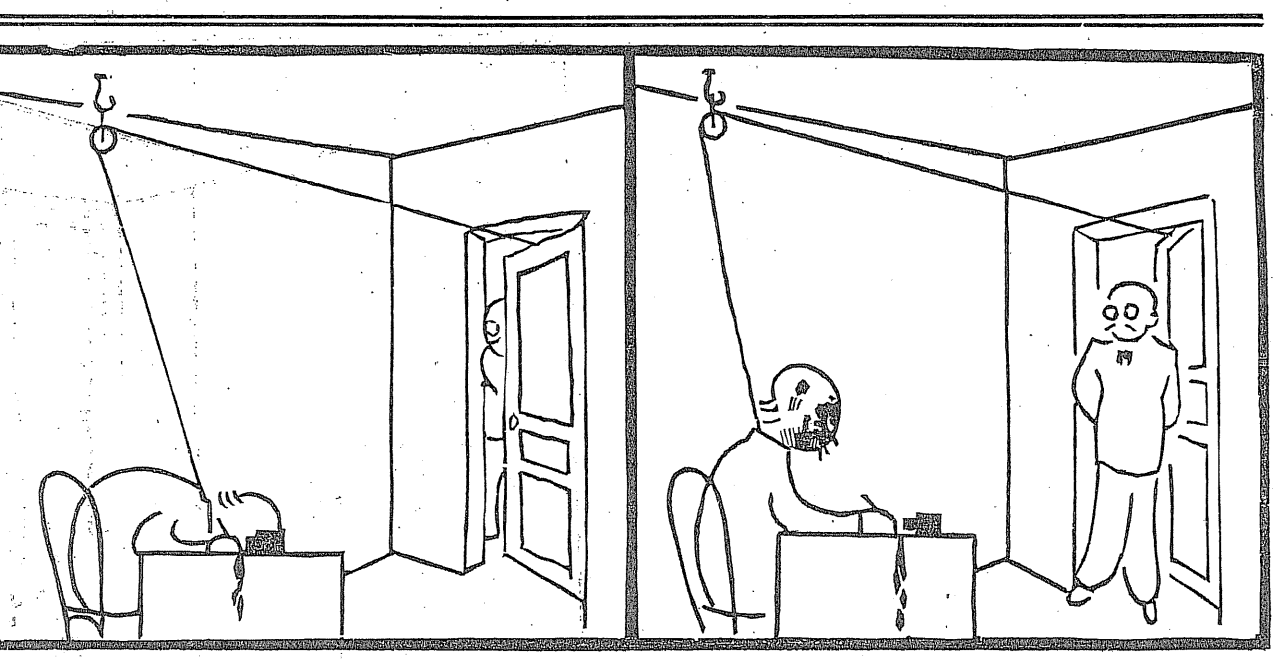

theo bức tranh đăng trong P. H. số 110.

y bằng

TUYỆT TRÙNG LẬU GIANG MAI

khi khỏi bệnh lậu hay giang mai thấy: tiểu tiện vàng đục, vẩn, mờ t, ù tai, rật thịt, tóc rụng, thân thể đau mỏi, dùng thuốc này khỏi rứt . (Giá 0$60 1 ve)

Khí hư

Mắc bệnh **Khí hư** thấy: cửa mình ra chất nhờn, buồn mỏi chân tay, đau mỏi thân thể, tiểu tiện vàng, đục, chóng mặt, rức đầu, đau bụng nổi hòn, kinh không điều v.v., dùng thuốc « Đoạn căn khí hư», thì các bệnh sẽ tiêu tán đi hết. (Giá 1$00 1 lọ)

12, Route, Sinh-Tu — HANOI

Maréchal Foch. — *VINH :* Sinh Huy, *59, Rue de la Gare* — *LOUANG PRABANG :* Havan frères, *Rue Mouchot.*

hư thương lượng

https://tieulun.hopto.org

Tiếng Hàn

(*Tiếp theo*)

của NHẤT-LINH

XI

Trâm ốm luôn bảy, tám hôm. Bà Hàn lúc đầu không để ý, nhưng sau thấy Trâm một ngày một yếu, bà cũng phải lo-ngại. Bỗng một hôm, bà sực nghĩ ra điều gì, bà lẩm-bẩm :

— Hay là tại thế. Hay là nó ốm nghén...

Rồi bà định-tâm hỏi Trâm cho rõ để liệu đối-phó tránh tai-tiếng với làng nước. Một hôm về chiều bà xuống thăm Trâm, lúc đó Trâm đang ngủ thiếp đi. Bà sẽ gọi :

— Trâm.

Trâm bàng-hoàng mở mắt và khi thấy bà Hàn, nàng gượng ngồi dậy nhìn bà Hàn một cách ngạc-nhiên. Bà Hàn nghiêm nét mặt, hỏi :

— Trâm này, tao xem bệnh mày không phải bệnh thường. Tao hỏi thì mày phải nói thật, không được dấu-diếm.

Trâm bỡ-ngỡ không hiểu truyện gì, nhưng cũng gật và lắng tai nghe.

Bà Hàn nói :

— Bây giờ mày không nên dấu nữa, vì dấu mãi cũng không được nào. Mày phải lòng ai thì mày phải nói cho thật để tao biết, để tao liệu.

Trâm lắc đầu, chối không. Bà Hàn nói :

— Nếu mày cứ nhất-định chối, có xảy ra truyện gì, mặc mày, tao không biết, và điều thứ nhất là tao sẽ cho mày ra khỏi nhà này, còn mày muốn soay-sở thế nào thì soay sở. Mày là người lẽ nào mày lại không biết thế nào là dơ-dáng, là nhơ-nhuốc...

Thấy Trâm nhất-định không thú, bà biết là dọa mãi cũng vô-ích, bà bèn soay ra cách dỗ ngọt Trâm :

— Mày còn ít tuổi, dại-dột, có thể nhầm-nhỡ, nếu mày thú thì tao cũng có thể tha-thứ đi và liệu hộ cho mày... Vậy mày không ngại... mày có chót dại với ai thì mày bảo, tao không làm tội mày đâu... tao sẽ liệu cho chúng bay thành vợ, thành chồng...

Trâm thấy chán-nản vô cùng, và sự mỏi-mệt về thân-thể lại càng làm cho tâm-thần nàng thờ-thẫn, không thiết một sự gì nữa. Thấy bà Hàn nói vậy, nàng tò-mò nhìn bà Hàn một lúc rồi không biết tại sao, — có lẽ vì không thiết gì nữa chăng, nên không cho sự gì là quan-hệ — nàng có cái ý không muốn ngỏ cho bà Hàn biết cái tình của nàng đối với Phong. Thoáng một lúc, nàng cho sự dấu-diếm từ trước là vô-ích, nàng thử liều xem bà Hàn có cho nàng lấy Phong chăng.

Bà Hàn hỏi gặng :

— Mày cứ nói thật. Tao người nhớn, nói sao làm vậy, tao không đánh lừa mày làm gì. Thế nào, Trâm...

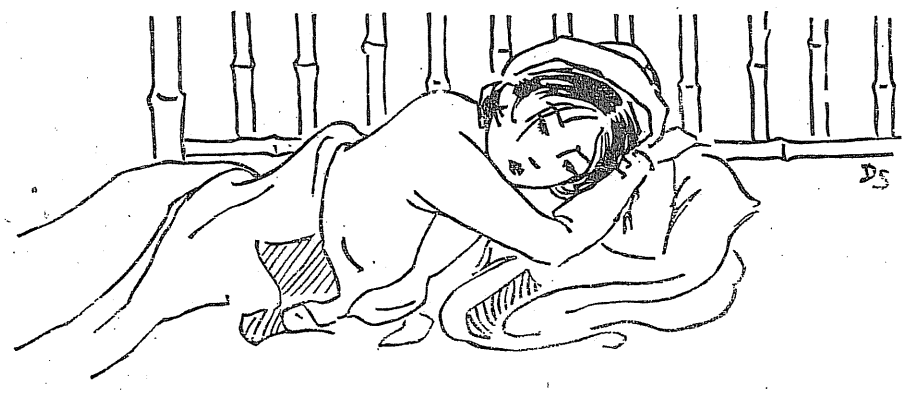

Nàng gật đầu nhận, rồi lấy tay ra hiệu bảo bà Hàn nhìn về phía nhà Phong. Bà Hàn hỏi :

— Người ta ở đấy phải không?

Thấy Trâm gật bà Hàn hơi ngờ-ngợ, rồi đoán ra nói :

— Anh Phong phải không ?

Trâm gật luôn mấy cái để tỏ cho bà Hàn biết chính phải là Phong.

Bà Hàn nói :

— Thế thì chết tôi thôi, trong nhà, trong họ, mà như vậy thì còn trời đất nào nữa. Quả thật mày đi lại với anh ấy à ? Đã mấy tháng nay rồi ?

Trâm lấy ngón tay ra hiệu bảo đã bốn tháng nay.

— Thôi thế đích rồi. Bệnh nghén chứ chẳng còn là bệnh gì nữa. Trâm mày thử xem trong người mày xem tao đoán có đúng không ?

Trâm vốn vì yếu nên mệt quá, mắt nàng hoa lên, hai tai ù-ù, nàng chỉ nghe thấy bà Hàn nói nhưng không hiểu rõ là bà nói gì. Nàng muốn cho bà Hàn thôi hỏi để nàng nghỉ nên gật bừa rồi nằm gục đầu xuống đống chăn.

Bà Hàn đứng dậy, bảo Trâm :

— Rồi mai tao sẽ bảo cho thằng Phong nó biết.

Nửa đêm, Trâm sực thức dậy, toan lấy giấy bút viết thơ cho Phong, nhưng tìm mãi không thấy giấy và vì mệt quá, nên nàng phải đành để hôm khác. Lúc bấy giờ, nàng mới thấy lo-sợ, hối-hận. Rơm-rớm nước mắt, nàng thầm nhắc đến tên Phong và tưởng như được gặp Phong trong giấc mơ, nàng thì-thầm van-lơn Phong tha lỗi cho nàng và nàng tưởng-tượng như đã được Phong đem nàng trốn biệt đến một nơi xa-xăm nào đó để cùng Phong chung sống những ngày, tháng đằm-thắm yêu-thương.

XII

Phong ngồi cúi đầu nghĩ. Chàng biết là chối cũng không được nào và cũng không cần gì phải chối. Chàng lặng yên để tìm cách đối-phó ra sao vì câu hỏi của bà Hàn hơi đột-ngột. Chàng cũng không oán-trách gì Trâm đã thú thật với bà Hàn, vì biết đâu nàng không bị bắt-buộc phải thú thật.

Bà Hàn thấy Phong cúi đầu không nói gì, liền hỏi nhắc :

— Bây giờ anh nghĩ sao ?

Phong cũng chưa biết thế nào, chàng trả lời mập-mờ :

— Cháu không thể định sao được vì việc này còn tùy mợ và tùy thầy cháu.

Bà Hàn nói :

— Đối với tôi thì dễ lắm. Tôi không ngăn cản các người, tôi muốn cho các người thành vợ, thành chồng, vậy anh về hỏi thầy và bà xem sao. Anh phải liệu ngay đi không thì mang tiếng to với làng nước.

Phong hơi ngạc-nhiên đáp :

— Cháu tưởng không ai biết mà sợ tai-tiếng, vả lại để cháu thi xong rồi hãy liệu, cũng chưa vội gì.

Bà Hàn sửng-sốt :

— Thế con Trâm nó chưa cho anh biết sao ?

Phong hỏi :

— Thưa mợ biết gì cơ ạ ?

Bà Hàn sẽ bảo Phong :

— Nó có thai đã ba, bốn tháng nay.

Phong lặng người đi, quả tim ngừng đập. Chàng không bao giờ có thể ngờ như thế được. Chàng vội hỏi bà Hàn :

— Mợ biết chắc như thế?

— Thì còn ngờ gì nữa. Vả chính con Trâm nó cũng đã thú với tôi như vậy.

Chàng như người tỉnh mộng, bấy giờ mới rõ hết sự thực đau-đớn mà trước kia nàng muốn giấu chàng. Phải, Trâm thật không còn là cô gái thơ-ngây như chàng tưởng nữa, Trâm đã lừa-dối chàng. Thật không sao chàng hiểu được. Chàng tê-mê đau-đớn về nỗi tinh thất-vọng, nên không nghĩ gì đến trả lời bà Hàn. Chàng càng yêu Trâm bao nhiêu càng căm-tức bấy nhiêu, tình yêu nồng-nàn nay bỗng đổi ra lòng khinh-bỉ chua cay.

Bỗng thoáng có bóng người ngoài hiên, Phong đưa mắt trông ra thì thấy Trâm đương đứng nấp sau cái cột gạch và lấy tay làm hiệu gọi chàng. Phong muốn vờ không trông thấy, định quay mặt đi, nhưng không kịp, vì chàng đã bị hai con mắt của Trâm thôi miên bắt chàng nhìn ra. Chàng nhíu đôi lông mày, quắc mắt trông thẳng vào mặt Trâm, toan tỏ vẻ tức tối, nhưng khi trông

thấy đôi mắt ngây thơ của Trâm, vẻ mặt Trâm dịu dàng như một cô tiên-nữ, lòng tức tối của chàng bỗng đổi ra lòng thương Trâm, thương

Xem P. H. từ số 113.

CÓ : PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN

"RAYON X"

CÓ : NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

167, Boulevard Henri d'Orléans, 167 (ĐẦU NGÕ TRẠM MỚI)

Bác-sỹ LUYỆN
8, rue de la Citadelle
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8
GIẤY NÓI : 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đủ máy điện để chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG
167, Boulevard Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm mới. — GIẤY NÓI : 772
Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi (pneumo-thorax artificiel) để chữa bệnh lao

Thuốc trị ba chứng đau bụng

DẠ-DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

1·) Đau giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng ợ hơi lên cổ có khi ợ cả ra nước chua ; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa ; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử). — 2·) Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau ; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần ; đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*. — 3·) Đau chói trong bụng ngày đau ngày không ; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lợ lửng thất thường sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng dầy bì bịch : đau như thế gọi là *đau bụng phòng tích*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề : **NGUYỄN-NGỌC-AM**
chủ hiệu : ĐIỀU-NGUYÊN ĐẠI DƯỢC-PHÒNG 121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

https://tieulun.hopto.org

con người đã lừa giối chàng một cách khốn nạn. Chàng muốn cho Trâm xấu đi để chàng có thể ghét, có thể khinh không chút tiếc thương, nhưng không biết tại sao lúc đó, chàng thấy Trâm có vẻ đẹp lạ thường, một vẻ đẹp như quyến rũ, như lưu luyến chàng.

Phong chắc là Trâm đã đứng nấp đó từ lâu để dình nghe truyện và để dò xét xem chàng định xử trí ra sao.

Trước Phong đã toan nói rõ cho bà Hàn biết, nhưng thấy Trâm đứng nhìn chàng như vẫn lon chàng cứu giúp, nên dẫu khinh ghét đến đâu, chàng cũng không nỡ vùi dập một người cố cùng, yếu đuối. Lạnh-lùng, chàng đứng lên thưa với bà Hàn :

— Mợ để cháu về nghỉ đã.

Khi ra hiên, Phong không thấy bóng Trâm đâu nữa. Chàng đi rẽ vào vườn rồi ra bờ sông Thương ngồi bên gốc sung, thờ thẫn như người mới tỉnh một giấc mơ đau đớn, nặng nề. Bâng khuâng, chàng nhìn giòng nước làm nghiêng ngả vài ngọn cỏ và mấy con chuồn-chuồn xanh chập chơn tìm chỗ đậu.

Trâm dón dén lại gần gốc sung, đã đến sau lưng mà Phong không biết. Nàng đứng lặng nhìn Phong một lúc rồi sẽ đặt tay lên vai chàng.

Quay lại thấy Trâm, Phong tức tối mặt nóng bừng, nhưng vì quá khinh, nên không thèm mắng, chàng lãnh đạm đứng dạy bỏ ra nơi khác.

Biết là Trâm lẽo đẽo theo mình, Phong vội dảo bước để nàng không theo kịp... Bên bờ sông, nước nao nao chẩy, Trâm đành bơ vơ đứng lại một mình, đôi mắt ướt lệ nhìn theo cho đến khi Phong đi khuất sau rặng cây.

XIII

Luôn mấy hôm Phong bỏ ăn, bỏ học, cả ngày chỉ tìm những chỗ vắng vẻ ngồi bơ phờ như người không hồn. Chàng chán cả cảnh quê mà chàng vẫn yêu thích, chỉ muốn bỏ ra Hanoi ngay, nhưng vì chưa biết nói với bà Hàn ra sao, nên đành phải ở lại. Vả dẫu sao, chàng cũng có dính dáng đến việc này, nếu bỏ thì chắc người ta cho là nhát gan nên muốn trốn tránh.

Phong khó chịu nhất những khi thấy Trâm lảng vảng muốn đến gần mình. Như thế đã nhiều lần, mà lần nào thấy mặt Trâm, chàng cũng đứng dạy bỏ đi nơi khác. Mỗi lần tức tối, chàng lại lẩm bẩm :

— Không biết cái con khốn nạn nó tìm mình làm gì !

Rồi chàng ôn lại trong trí những lời bà Hàn mắng Trâm tháng trước. Những lời ấy trước kia chàng cho là oan, nay chàng mới biết là vì quá yêu Trâm, nên chàng thành ra u-mê, lúc nào cũng tìm cách bênh vực, che chở Trâm, tuy rằng đã mấy lần Viễn có bảo trước để chàng biết — Phong đau đớn nhận thấy cái khốn nạn của con người ta.

Thế mà nhớ lại những cử chỉ của Trâm trong bấy lâu, Phong thật không thấy Trâm có một sự gì giả dối đối với chàng, từ trước đến sau, Trâm tỏ ra là một người thành thực, ngây thơ, khác nào một hòn ngọc trong, trong đến nỗi khi nhìn thấy, người ta không thể tưởng ngọc đó có vết nhơ được. Nhưng bây giờ, sự thực đã làm cho chàng mở mắt : chàng nghĩ mới biết ở đời là khó thật, không có cái gì có thể nên tin chắc chắn được. Chỉ có chàng quá lạc quan nên mới tưởng đời toàn đẹp, toàn hay. Vì thế, nên những sự xấu xa, nhơ nhuốc quá cái óc lãng-mạn của chàng biến đổi thành ra tốt đẹp, thanh tao.

(Còn nữa)

NHẤT-LINH

CUỘC DIỄM SÁCH

« Tác-giả » không bằng lòng

(Về bài trả lời của ông Lê-hoàng-Bút, soạn giả vở đại bi-hài kịch « Gia-đình giáo-dục ».

Một người đàn ông kiện một bà về tội lăng-mạ.

Ông chánh-án hỏi bị cáo nhân :

— Bà có nhận rằng bà đã súc-phạm đến thể-diện ông kia, bảo ông ta là một thằng ngu-ngốc, đần-độn không?

Người đàn-bà nhìn « bên nguyên » một lát rồi ngẩy thơ trả lời :

— Tôi quên không biết có nói thế không, nhưng nay trông lại mặt ông ta thì có lẽ tôi đã nói thế thực.

Đó là một câu truyện vui.

Câu truyện vui ấy, sau khi đọc bài của soạn-giả « Gia-đình giáo-dục » trả lời, tôi lại nhớ tới.

Tôi thì tôi bảo vở bi-hài kịch kia là dở. Tác-giả của nó cãi là hay.

Cãi bằng một bài tác-giả thấy hùng-hồn, nhưng tôi thấy lúng-túng.

Tuy vậy, tôi cũng biết tác-giả phục mình lắm, tin tài mình lắm, và cho bài bình-phẩm của tôi tất nhiên không đúng một ly nào. Tấm lòng nhiệt-thành tự-tín kia thực đáng cảm-động. Tôi liền bắt chước người đàn bà quay lại nhìn.,, nghĩa là lời « vở kịch » kia ra coi, vở kịch trứ-danh mà tôi đã mạn phép ông Lê-hoàng-Bút cất kỹ nó vào một nơi tương tự như cái sọt giấy.

Tôi đọc lại, thì quả nó dở thực !

Những cái hay, cái khéo của vở kịch, tác-giả đã nói lớn cho mọi người biết ngay từ trang thứ nhất. Song chúng nó khiêm-tốn quá, lại ẩn sau những câu văn thô-lỗ, vụng-dại với lối soạn kịch vụng dại.

Thực đáng phàn-nàn!

Nói rằng tác-giả không có tài và vụng dại thì tác-giả giận lắm. Đành vậy. Nhưng biết làm thế nào. Chả nhẽ tôi lại đi ca-tụng cái sạch sẽ của các chú khách Vân-nam và quả-quyết bảo cụ lý Toét là văn-minh, là học-thức?

Vậy tôi bảo đen là đen, trắng là trắng, vở kịch của ông Lê-hoàng-Bút là vô giá trị, và một áng văn hay là một áng văn hay.

Bởi thế tác-giả không bằng lòng, viết cho tôi một bài trả lời, khiến tôi càng được thấy rõ cái giá trị bé con của « tác-giả ».

Le « spectacle en chanté », theo lời tác-giả, đáng lẽ phải dịch là «cảnh mê hồn(!) song theo ý chúng tôi, nó phải là « spectacle enchanteur » thì mới đúng.

Tác giả lại thách tôi làm một điều rất quan trọng, rất lạ lùng mới mẻ, rất khó khăn đối với tác-giả, là giảng : « règle des trois unités » cho tác-giả nghe. Ồ, thì ra tác-giả đã biết đến những chữ règle des trois unités kia đấy ư? Mà cần biết rõ?

Khốn nạn, chưa biết rõ thì đi soạn kịch làm gì? Tôi thì giờ đâu mà giảng cho ông Lê-hoàng-Bút, đại kịch-sĩ (!) những điều thông thường ấy nữa!

Cậu « Thomas Edison, người sáng tạo ra máy in.. » chính thực là thế khác! Đó là do cái sơ ý của người xếp chữ và sửa bài. Nếu vậy, thì cả vở kịch kia, người sắp chữ đều sơ ý hết từ đầu chí cuối mất. Cả những chữ nho thông-thái với « văn-chương » của vở kịch đều là của người sắp chữ rồi! Chứ chính ra, thì ông Lê-hoàng-Bút thâm thúy, giỏi giang hơn nhiều.

Bởi thế, tác-giả mới hiếu-danh, mới « thử hỏi » tôi rằng ông Lê-hoàng-Bút, người soạn ra cái kỳ-công kiệt-tác in nhầm kia, « liệu có quyền được hiếu-danh không? »

Có quyền lắm chứ !

Cũng như bất kỳ, kẻ vô tài nào viết ra những văn vô nghĩa lý có quyền được tự cao tự đại, có quyền hiếu danh.

Nhưng danh ấy, mong rằng chỉ « tác giả » hiểu.

LÊ TA

Từ số này, báo Phong-Hóa in tại nhà in Tân-Dân Hanoi. Coi đó đủ thấy nhà in Tân-Dân in đẹp là nhường nào.

(Lời cáo-bạch của Tân-Dân).

THUỐC LẬU KINH NIÊN

Thuốc này không hại sinh dục, sức khoẻ, đàn bà chửa uống cũng được. Bệnh lậu đương phát, sưng, tức, đau, đi đái ít một, dùng 2, 3 lọ thuốc lậu **0$50** một lọ là khỏi hẳn. Có người chữa không khỏi ngay, di độc còn lại nước tiểu khi trong, khi vàng, lẩn vẩn đục, gặp khi rượu say, thức khuya, làm việc nhọc bệnh lại tái phát. Vậy dùng một hộp **Kim-tinh Tuyệt-nọc** là khỏi ngay **1$50** một hộp, nặng 4, 5 hộp, nhẹ 2, 3 hộp.

BÌNH-HƯNG *67, NEYRET (phố cửa Nam) HANOI xế chợ cửa Nam trông sang*

Chi điếm các tỉnh — Baza Nam-Ích Quảng-trị, M. Ký Nhâm, phố Lò Rèn Yên-bay, Hoàng-đắc-Vinh, Faifo, Nam-Hưng, 28, phố Khách, Vinh. Huỳnh-ngọc-Ấn cai vồn Cantho, Trần-ngọc-Trâm Tuy-phước, Qui-nhơn.

https://tieulun.hopto.org

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Việc mò vàng ở Thanh-hóa

Hanoi — Ông Goedès, Giám đốc trường Bác-cổ hiện nay tra xét để biết rõ về nguyên-ủy những tiền và vàng tìm thấy ở dưới biển thuộc làng Hải-nhuận, huyện Quảng-xương (Thanh-hóa), nay mai sẽ vào đó tự đốc xuất công việc tìm xét để lấy cho được hết vàng.

Nhà buôn ngoại-quốc ở Đ. D. phải trình sổ kế-toán

Các nhà buôn ngoại quốc ở Đ. D. phải theo các điều thứ nhất, nhì trong chỉ dụ ngày 29.9.27, phải trình sổ kế toán viết bằng chữ La-tinh và số Ả-rập cho các nhà đương chức do nha Tài chính phái đến khám xét.

Nếu không có đủ giấy má cần thiết sẽ bị trừng trị theo như thể lệ đã định, (Chỉ dụ ngày 15.8.34).

Ai muốn vào làm các công-sở

Saigon — Các thanh-niên Việt-nam, Cao-mên và Ai-lao có các văn bằng Đại học Pháp và hiện ở thuộc địa, nếu muốn được vào làm các công sở, thì nên lập tức đệ đơn lên quan Chánh văn phòng của quan Toàn-quyền tại Saigon.

Trong đơn phải nói rõ rằng, nếu không có công việc đúng với ý muốn của mình thì cũng thuận làm những việc gần giống như thế.

(Theo tờ thông cáo của quan Toàn-quyền.)

Tơ Nhật tại thị trường Đông-dương

Tơ trắng là thứ tơ nhân tạo của Nhật, năm 1928 đã bắt đầu tải qua Đ.D. Lúc mới sang, tơ trắng bán 12p. một ki-lô, tới nay, muốn cho tiêu thụ được nhiều, mỗi năm mỗi thụt giá, hiện nay, một ki-lô chỉ bán có 2p80.

Cứ như thế, nếu không có phương pháp gì để ngăn ngừa tơ Nhật, người ta lo cho nghề tằm tơ của ta đến phải tiêu diệt.

Mùa săn bắn

Mùa săn bắn ở Bắc-kỳ bắt đầu từ 30.9 này đến 17.3.1935 là hết hạn.

Quan tòa Tỷ suýt nữa bị bắn chết

Saigon — Kho Thương chính tại Nhà Bè bị mất trộm, quan tòa Tỷ đến khám thì tìm được ngót 1.500 cái bao gai không và nhiều vật liệu người ta định giấu kín một chỗ để chuyển đi nơi khác.

Cai kho Phong đổ lỗi cho lỗi đó cho viên chủ sự thương chính là M. C. Quan tòa Tỷ bèn hạ lệnh bắt M. C. thì va lấy súng lục định bắn ông Tỷ, nhưng người ta giằng ra được. Ông Tỷ thoát nạn.

TIN CAO MÊN

Nồi hơi của nhà máy xay Ung-meng-tech nổ

Pnom-pênh — Nồi hơi nhà máy xay lúa Ung-meng-tech tại Takeo (cách châu thành Namvang 4 cây số) nổ hồi 3 giờ sáng hôm 19.9, 2 người coi máy bị thiệt mạng và 6 người bị thương.

Cách chỗ nổ 100 thước, người ta còn lượm được mảnh nồi súp de. Cây cối gần đó đều long gốc và lá đều đổi màu vàng đỏ hết.

TIN PHÁP

Nga Sô-Viết vào hội Quốc-liên

Nga Sô-Viết đã vào hội Quốc-liên, giữ một ghế vĩnh-viễn (siège permanant). Việc này không nước nào phản đối, nhưng có hai nước bỏ phiếu trắng là Portugal và République Argentine.

TIN TRUNG HOA

Hơn hai mươi dân bẹp bị sử tử

Bắc-bình — Chính phủ Bắc-bình từ khi hạ lệnh nghiêm cấm thuốc phiện và các chất độc, thi hành rất nghiêm, không hề dung túng.

Mốt bọn dân nghiện hơn 20 người xét ra quả có ý phạm cấm đều bị sử tử hình, — sau khi trình T. G. Thạch chuẩn y, liền đem bắn cả.

Quân Nhật lấy mất cái biển «Thiên hạ đệ nhất quan»

Bắc-bình — Cái biển đề năm chữ «thiên hạ đệ nhất quan» treo trên cửa Đông-la tại Sơn hải quan, do chính tay Nghiêm Tung đời nhà Minh viết, vừa rồi bị quân Nhật lấy mất, đổi treo cái biển khác do Trịnh hiếu Tư, thủ tướng nước Mãn-châu viết ra.

Lý-hải-Đông thủ-lĩnh quân Nghĩa dũng đã bị quân Nhật giết

Bắc-bình — L.H.Đông, thủ-lĩnh quân Nghĩa dũng Liêu-đông, vừa rồi cùng hai đồng chi ở Cát-lâm bị quân Nhật bắt được.

Dụ hàng, không ai nghe, quân Nhật đã đem bắn cả ba người.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-quyền Đông-pháp

Vốn của hội là: 1.008.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 tiền Pháp

XỔ SỐ HỒI VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM

Chủ tọa: Ông Soulet, Chánh nhà băng Pháp-Hoa ở Saigon

Dự kiến: ông Mont và ông Nguyễn-văn-Khương và có quan Thanh-tra đương quyền kiểm soát của các hội tư bản

Phiếu số		
	Cách thức số 2 — Bộ số 661 đã xổ trúng	
961	Ông Etienne Girard, 34 đường Harmand ở Haiphpong	$ 1.000,00
7797	— Peanchea ở Kratié	1.000,00
3793	— Trương Chi ở Faifoo	500,00
1347	— Trần văn Tno ở Giadinh	500,00
5420	— Nguyễn duy An ở Sadec	250,00
15642	— Nguyễn văn Lang ở Soctrang	520,00
	Cách thức số 3 — Bộ số 1558 đã xổ trúng	
732	Ông Đoàn văn Sang ở Travinh	250,00
	Xổ số chia tiền lợi cho phiếu số 3 — Số tiền chia: 427$50	
189	Ông Nguyễn văn Rót à Cholon	53,44
217	— Lương văn Hào, 32 đường Gia Hanoi	53,44
235	— Đặng đình Chân, chez Maison Lapicque Haiphong	53,44
240	— Đinh xuân ở Vinh	53,44
273	— Huỳnh Tai ở Xuanloc	53,44
292	— Đỗ văn Thao, 63 đường hàng Than Hanoi	53,44
300	— Phiêu vo Danh ở Saigon	53,44
312	— Phạm văn Liêu ở Saigon	53,44
	Xổ số hoàn vốn gấp bội cho hạng phiếu số 5	
14213A	Ông Huỳnh văn Học ở Caithuthuong	1.000,00
	Xổ số hoàn nguyên vốn hạng số — Bộ số 1292	
8021	Ông Georges Vidal ở Tourane	1.000,00
5961A	— Lâm Đao ở Soctrang	500,00
3712A	— Lê đức Thái ở Phủ Từ Sơn -- Bacninh	200,00
1332A	— Trần văn Lương ở Thuduc	200,00
	Xổ số miễn góp — Bộ số 660 đã xổ trúng	
10891A	Ông Lê công Đinh à Cholon	500,00
12155A	— Quách Cư ở Binhdinh	500,00
8988A	— Lê ngọc Thanh ở Giadinh	200,00
11408A	— Đặng văn Phúc ở Langson	200,00
11379A	— Đinh Ban ở Faifoo	200,00
464	Phiếu 1.000$00 — không được miễn gấp vì chậm đóng tiền	

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng mười tây đã định là 5.000$00

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày 29 octobre 1934

OMNIUM Indochinois

5, Boulevard BOBILLOT, 5

HANOI

Nhà chuyên-môn đóng xe-tay đã kinh-nghiệm trong 25 năm. Các ngài nên coi chừng những xe rẻ tiền!!!

SẮP XUẤT BẢN:

PHẠM-HUY-THÔNG

TIẾNG SÓNG

Thơ

Sách giấy hơn 300 trang; giấy thượng-hạng; in chữ đen lên nền vẽ hồng; xếp-đặt rất mỹ-thuật

GIÁ: 1$50 CƯỚC: 0$30

Gửi ngân-phiếu hay tiền mua, trước khi bán, sẽ có chữ ký của tác-giả. Thư-từ gửi cho ông PHẠM-CHẤN-HƯNG

62, rue des Changeurs, Hanoi

TỰA CỦA **KHÁI-HƯNG**

Có rất nhiều phụ-bản của JEAN DELPECH

CINÉMA PALACE

LE MEILLEUR SPECTABLE DE HANOI

Tuần lễ này chiếu phim:

La Dactylo Semarie

Tiếp theo phim Dactylo do những tài tử Marie Glory — Jean Murat — Armand Bernard Mady Berry và André Berley sắm vai chính. Chuyện vừa vui vừa cảm động một phim ai cũng nên xem.

CINÉMA OLYNPIA

Những ngày có chiếu Matiner

Thứ năm và thứ bảy bắt đầu từ 5 giờ 45.

Chủ nhật bắt đầu từ 5 giờ.

Từ thứ sáu 11 Octobre 1934

Chiếu phim:

Les Vignes du Seigneur

Một phim rất vui do những tài tử VICTOR BOUCHER SIMONE CERAN sắm vai chính.

Thu nửa tiền

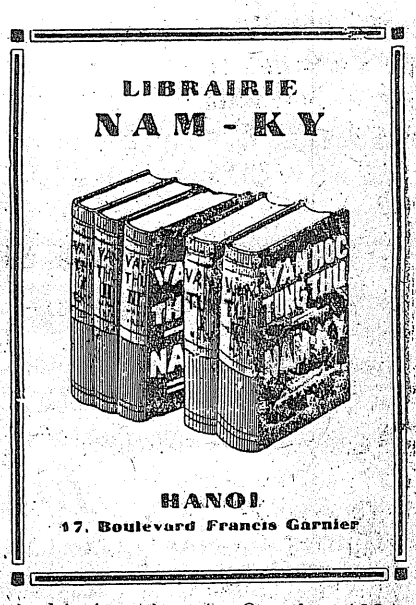

Ngày khai-trường 1er Octobre 1934 sẽ thu nửa tiền thuê sách của độc-giả.

NAM-KÝ THƯ-VIỆN

N° 39, RUE DU LAC, N° 39 — HANOI.

https://tieulun.hopto.org

TRANH 1

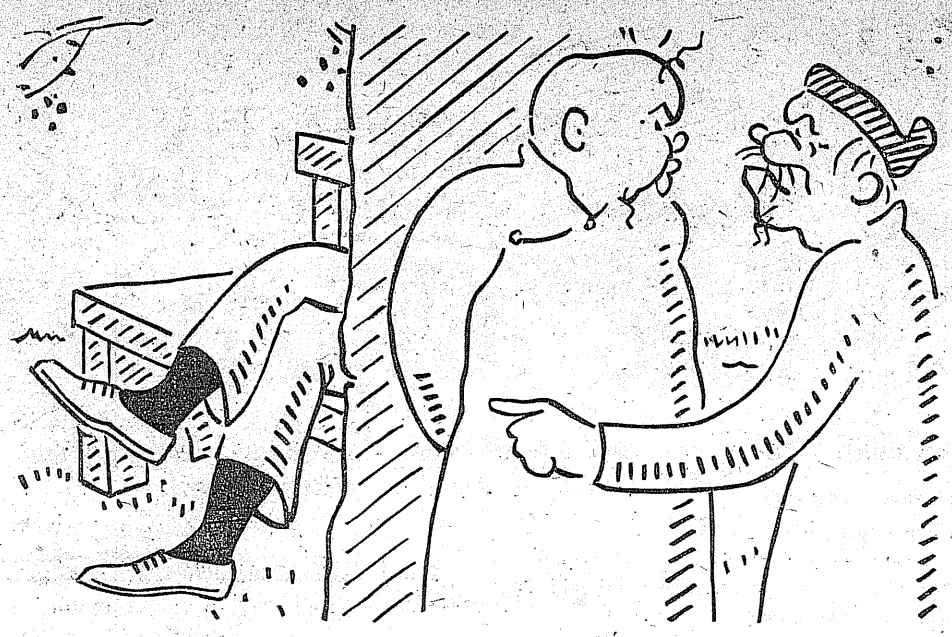

L. T. -- Đi giầy trắng với bí tất đen trông nỗi tệ, thế nào mình cũng....

tu hú và sáo ngàn

(Tiếp theo)

VỐN giống tu-hú là giống phàm, chưa mở mắt đã mở miệng kêu : đói. Ròng-rã hai ngày trời, nó cứ nằm ỳ một chỗ gào hét. Chỉ khổ cho bố mẹ nuôi chạy ngược chạy xuôi, cuống-cuồng tìm sâu bọ về mớm cho nó. Mà mớm miếng nào là tiêu mất tăm miếng ấy.

Cái miệng nó ngoác ra như miệng cái tay nải không đáy !

Lại đến ngày thứ ba, đã cựa-cạy được, tu-hú con liền sục-sạo thấy bên mình lủng-củng đủ thứ, Nó tức-giận vô cùng, liền nghĩ kế chiếm lấy cả tổ cho rộng-rãi thảnh-thơi.

Nhân chi sơ thì có lẽ tính bản thiện thật, chứ tu-hú mới đẻ thì ba ngày đã ác rồi ! Vì « mẹ nào con ấy », tu-hú thấy bận thì, bèn chèn bên này một tý, chèn bên kia một tý, lấy chỗ để dễ hành-động. Nếu là cái vỏ trứng hay cái trứng sáo chưa nở, thì nó chỉ việc quờ-quạng, lúc ấy nó vẫn chưa mở mắt, súc bật lên mà đẩy qua miệng tổ cho rơi xuống đất. Nhưng nếu cái vật làm cho nó bận lại là đàn sáo con thì sao ? Thì nó đành phí ít thì-giờ, nghĩa là nó cố cúi đầu xuống luồn dưới bụng sáo con, tới khi đã thấy có một con lên lưng mình rồi thì nó dương hai mầu cánh trơ những xương với thịt lên, làm như hai cái thành hộp, rốt anh kia ở trong. Thế rồi nó cứ việc từ từ n en ra cạnh tổ, hì-hục leo lên rìa, rồi lấy sức rún một cái thật mạnh, hất phăng con sáo con ra ngoài, rơi bộp xuống đất. Thế là xong đời một đứa, vì nếu chẳng tan-nát thịt xương, thì cũng đến què liệt rồi chết đói, chết rét trên mặt đất.

Cứ cái lối ấy, tu-hú giở mãi ra cho tới kỳ tổ hết sạch sáo con mới thôi.

Thấy tổ trơ-trọi chỉ có một mình tu-hú, vợ chồng sáo vẫn không hề để ý đến. Nếu thế thì quả sáo ngu thực ; ngày ngày vẫn cong đuôi tìm mồi về, mà bao nhiêu mồi đề cả vào thùng không đáy kia cũng thấy vơi, vì cứ ăn xong độ vài ba phút, là tu-hú đã kêu gọi ầm-ỹ như sắp chết đói đến nơi rồi.

Sau khi đã từ biệt bọn con đẻ của bố mẹ nuôi rồi, tu hú non, không sợ ai chia bớt phần cơm mình nữa. Từ bấy giờ, cậu tha hồ ăn, tha hồ lớn ; thấm thoắt mới được một tuần, thân đã to lớn bằng bố mẹ nuôi. Rồi như có người thổi, tu hú cứ phồng to mãi lên, to gấp hai, ba sáo, to đến tràn phè ra lấp kín cả tổ.

Cái tổ sáo nào có lớn gì ? Nó chỉ bé tí tẹo, lại mắc trên cành cây con, thì tất một ngày kia, cành phải cong, tổ phải tuột. Cái ngày ấy là cái ngày cậu cả bị lật bắn ra ngoài. Song cái của « trên trời đứt giây rơi xuống ấy » cho nó ngã từ trên cao vuống cũng chẳng hề gì. Cậu lom khom đứng dạy rồi lại há miệng gào : đói ! Cậu chỉ sợ đói chứ không sợ rét, nên ngã đâu, đứng đấy, không nhích đi tìm chỗ khuất để ẩn bao giờ.

Bố mẹ nuôi thấy con tự nhiên phải vạ cũng mủi lòng, nhưng tới khi nghe thấy tiếng khóc đòi ăn, thì lại tất tả kéo nhau đi kiếm miếng cho mau, chẳng kịp xem nó có bươu đầu sát trán hay không ?

Nếu cậu ngã xuống đất thì mớm còn dễ, nhưng có khi cậu không ngã, hay ngã lên một cái cành trơ trọi một mình, thì chiếc thân to như cái bồ sứt

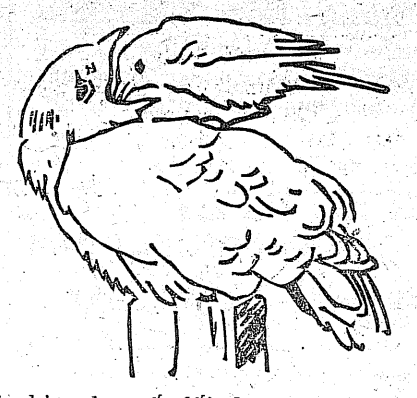

cặp kia che mất lối đứng. Phải nhảy tót lên lưng cậu, cho cậu quay đầu lại mới vừa tầm mỏ cậu được. Nào thế đã yên đâu, còn phải rúc đầu vào tận trong miệng cậu, đặt cái ăn kề tận họng thì cậu mới nuốt cho, chứ để ngoài xa, cậu không biết nhẵn !

Nhiều khi mỏi cánh, đứng ngắm đứa con nhỏ như đụn dạ, vợ chồng sáo không khỏi ngẫn-ngơ nghĩ : có lẽ là ông Hộ-pháp rắt tay ông Lê-như-Hồ cùng thác-sinh vào nhà mình chăng. Nếu thế thực là quý-tử !

Mà quý-tử thật ! vì ba tuần-lễ sau khi nở, trong khi bố mẹ nuôi đang vì mình cố cất đôi cánh yếu đi tìm cái ăn, thì tu-hú theo anh em, chị em tếch thẳng, chẳng thèm gửi lại đến một nhời chào

CHÀNG THỨ XIII

TRANH 2

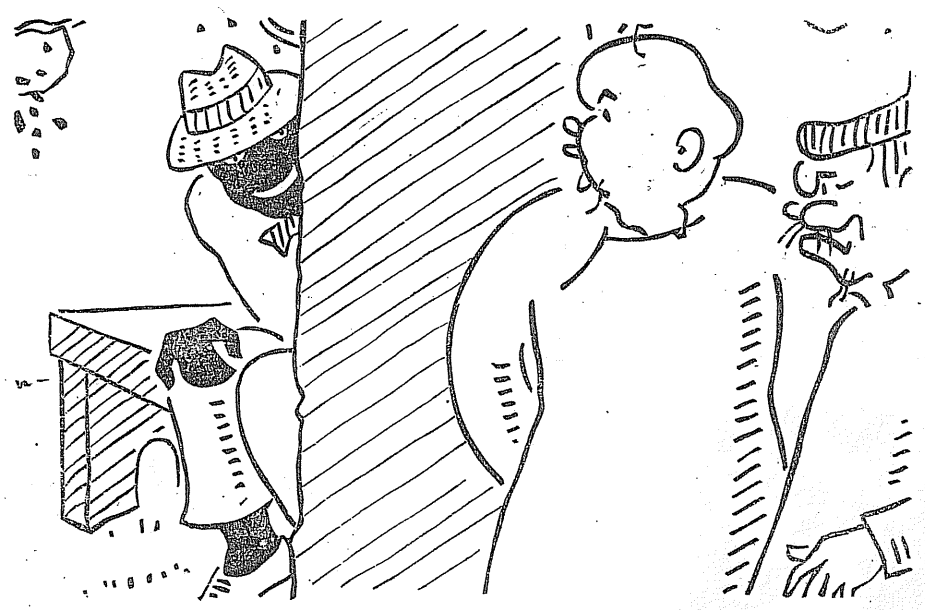

.... sắm một đôi.

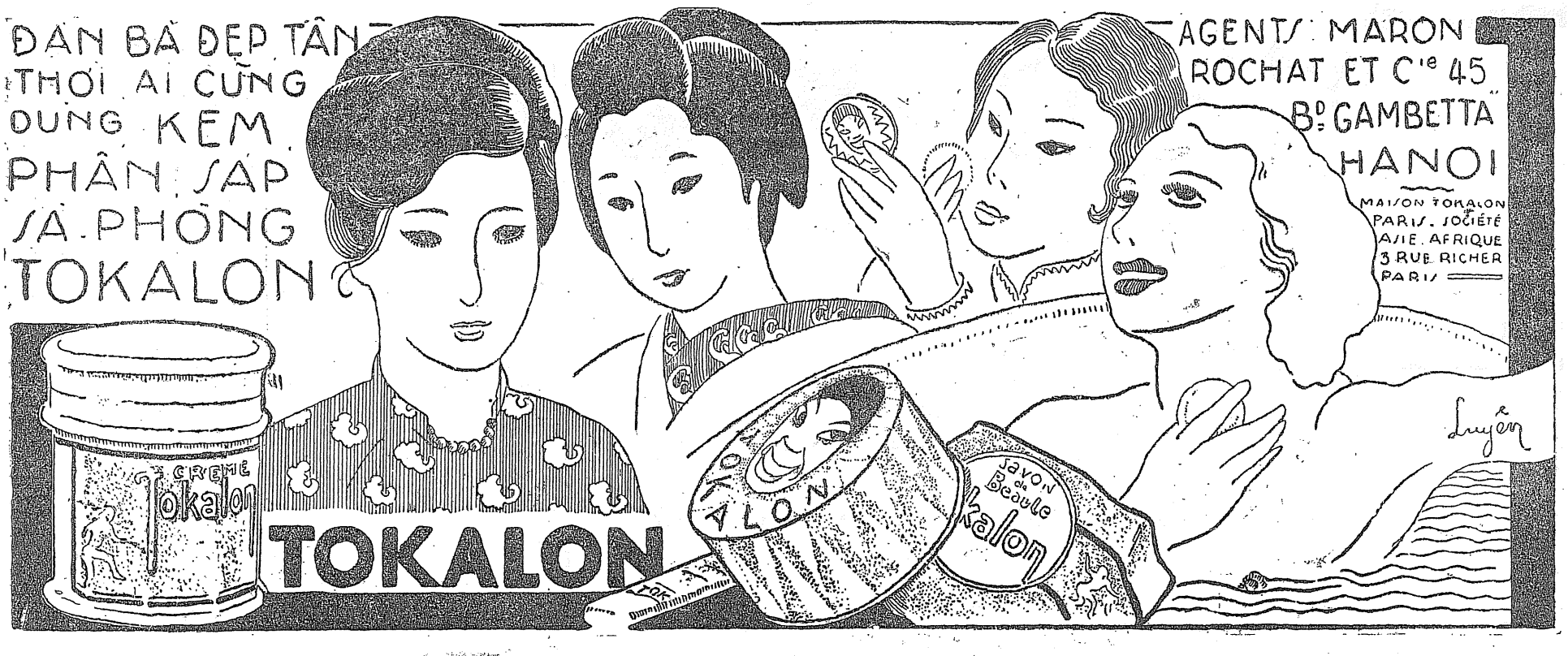

https://tieulun.hopto.org

Phong-Hóa Tuần báo

MUA BÁO KỂ TỪ 1 VÀ 15, VÀ PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC NGÀN PHIẾU XIN GỬI VỀ:

M. Ng. tường-Tam *Directeur du P.H.*

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ-SỰ

N° 1, Bd Carnot, Hanoi - Tél. 874

GIÁ BÁO

	Trong nước, Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Một năm. . .	3$00	6$50
Sáu tháng . .	1.60	3.50

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG PARIS CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, đơn từ, hợp-đồng, văn tự Đòi nợ, chia của, lập hội buôn v. v.

Lệ hỏi pháp-luật : *mỗi lượt 1 đồng*

Ở xa xin gửi mandat

(Buổi tối cũng tiếp từ 8 đến 9 giờ)

VẼ HÌNH

Truyền-thần giỏi nhất
Giá 2$99 chiêu khách

BẰNG BÚT CHÌ HAY MỰC TẦU

Cỡ giấy tới 50×60 (lớn hơn giá khác)

Các mẫu thuốc 5$00. Sơn-rầu 8$00. Vẽ áo mũ trào phục chì hay mực 8$00. Sơn-rầu 18$00. Mẫu thuốc 1$00. Vẽ trọng người đủ các thứ như bên Tây 100$00.

Chủ nhân đã học tại trường vẽ và đã làm về nghề vẽ hơn 10 năm nay nên vẽ rất giống, rất khéo và có cơ sở vững-vàng khắp nước đều biết. *(Không như những hạng không học vẽ cũng mở hiệu rồi dụ ít học trò của Nhật-Nam nay lỉnh này mai lỉnh khác để lừa người).*

Gửi hàng theo cách lĩnh hoá trao ngân Thơ hình, mandat đề : **« NHẬT-NAM HỌA-QUÁN,** 104, HÀNG GAI, HANOI».

Chữ nho

Trong bài tựa « Anh với Em» ông N.T.Lãng viết :

...Lại mới đây, tin đâu xét đánh, gia nghiêm cũng vội từ trần, em đi...

Xin hiểu ngầm là " gia nghiêm " thi-sĩ, tác giả cuốn " Anh với Em " (mon père du poète).

Qua lại thế nào ?

Loa số 33, trong bài thơ « Mộng trinh nữ » :

Năm đi, qua lại mấy lần ?

Câu thơ mới đọc lên tưởng có nghĩa, nhưng ngẫm kỹ thì rất đáng tức cười. Năm qua rồi lại trở lại ư ? Nếu vậy thì tác giả vẫn mới có một tuổi.

Hạnh phúc

Cũng số báo ấy, trong truyện « Sống mà yêu » :

...Đời là gì ? Trăm năm là gì ? Là bước đường ta phải qua để tới hạnh phúc...

Vậy bây giờ, mời ông đi tìm tới hạnh-phúc ngay đi cho, nếu ông không mải sống mà yêu.

Văn quan viên

Cũng vẫn số báo ấy, truyện « Tháng ba sấm động » ; quan viên viết :

Năm Hẻo 15 tuổi, một hôm về tiết tháng ba, trời ban ngày mưa gió, đến đêm lại sáng trăng suông, thường những đêm như thế thì cá hay ăn nổi lên mặt nước, bơi thuyền có khi mải chèo thuyền sang khúc sông Bạch-đằng mà đánh cá đêm cho vui, chơi trăng nhân thể. Hẻo vâng lời, mái chèo kĩu kịt, cánh buồm gió đưa...

Thực là mớ văn rau muống ...Mà Hẻo vâng lời ai mới được chứ ? Chẳng lẽ vâng lời tác giả quan viên.

Lại văn biền ngẫu nữa

Cũng vẫn quan viên viết :

Nước chảy mây bay cuồn cuộn, muôn nghìn sóng bạc nhấp nhô, sương sa trắng trắng, gió thổi hây hây, chim ăn đêm bay lượn từng không, cá đớp nguyệt dạo quanh đầu núi, ánh thỏ rập-rờn, tiếng ca réo rắt.

Còn ngắn quá, sao không thêm vài mươi vế đối chọi nữa ?

Văn giống cái

Trong bài " Sau một đêm say sưa của L. T. Lư " (T. T. T. B. *số* 18) :

...Nhưng vẫn là cái đẹp ẻo-lả, cái đẹp của cô gái trên bờ sông Hương, thiếu cái vẻ hùng dũng oai nghiêm xứng với cái sự nghiệp của những ông vua anh hùng.

Cái văn của cái ông L.T.Lư kể cũng lắm cái " cái ".

Sao vậy ?

Cũng trong bài ấy :

...Người ta thích núi Ngự-bình hơn núi Tiên-thai, đó cũng là một lẽ tự nhiên vậy.

Ủa ! sao vậy ?

NHÁT DAO CẠO

HỘP THƯ

Ô. Trung Phương. — Không phải của ông, tranh ấy không vẽ lại và gửi đến trước. Còn như không có tên đó là vì thợ khắc bỏ sót.

Ô. N.D. M. — Báo « Ngày nay » khác hẳn Phong Hóa. Không phải một người đứng chủ trương một tòa soạn tuy rằng cũng là một tờ báo của Tự Lực Văn Đoàn — Ngài chịu khó đợi rồi sẽ rõ hết.

Ô. T. V. T. — Không thể biết được.

Ô. Ng Thanh. Bach-Mai---- Đã nhận được rồi.

Ô. Ng. tr. V. — Nông-Cống (Thanhoa). — Ngân-phiếu 3$00 nhận rồi. Hạn báo từ 16-9-34 đến 15-9-35.

Ô. V. đh. Th. — Cẩm-phả port. — Ngân-phiếu 5$00 nhận rồi. Hạn báo trước hết từ 15-9-34. Còn 2$00 sẽ tính từ 16-9-35 trở về sau.

Ô. Ng. V. L. -- Yên-báy. — Ngân-phiếu 3$00 nhận rồi. Hạn báo kể từ 16-7-34 đến 15-7-35.

Ô. Như.— Haiphong. —Ngân phiếu 1$60 nhận rồi. Hạn báo kể từ 16-9-34 đến 15-3-35 hết.

CÁC BÀ CÁC CÔ

Muốn cho da được mịn, mặt được thêm tươi

đều nên dùng kem, phấn vệ-sinh

THO-RADIA

A BASE DE THORIUM ET DE RADIUM

FORMULEU DU DOCTEUR ALFRED CURIE "LABORATOIRE NATIONAL DE CONTROLE DES MÉDICAMENTS N° 319-8"

CHỈ BÁN TẠI

CÁC HIỆU THUỐC TÂY

HIỆU THUỐC
- COUPARD A HAIPHONG
- MUS A SAIGON
- VEISSE A PNOM-PENH
- IMBERT A HUÉ

KEM	PHẤN
1 lọ : 1$65	đủ các màu
1 ống : 1,10	1 hộp : 1$40

Cắt phiếu này

(PHONG-HOA)

Mang lại những hiệu thuốc kê ở bên sẽ được biếu một hộp phấn

THO-RADIA

https://tieulun.hopto.org

VIỄN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — *32, phố Paul-Bert* — *Giây nói số 892*

Sở Quản-lý ở Saigon — *68, Bd. Charner* — *Giây nói số 1099*

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG SEPTEMBRE 1934

Mở ngày thứ sáu 28 Septembre 1934, tại sở Quản-Lý ở số 68 Boulevard Charner, Saigon do ông Robert, Thanh-tra của hội Chủ-tọa cùng ông Nguyễn-chi-Tâm và Trần-đình-Mẫn dự-tọa cùng trước mặt quan Kiểm-Soát của Chính-Phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	
Lần mở trước trúng 5.000$	24.352	Số này chưa phát hành	
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 $	560	Ông Xavier Maleapa, Descours et Cabaud, Haiphong, đã góp 70$, trúng lĩnh về.	1.000$00
	4.515	Ông Phan-châu-Du, Commis greffier Soctrang, đã góp 60$ trúng lĩnh về.	1.000,00
	8.048	Ông Trần-văn-Chúc, Sté Franco-Asiatique des Pétrôles Saigon đã góp 8$, trúng lĩnh về. . .	200,00
	9.095	Ông Nguyễn-ngọc-Lan, làm nhà giây thép Kong (Laos) đã góp 35$, trúng lĩnh về . . .	1.000,00
	12.031	Bà Hồng-thị-Lc, P.T.T. ở Quang-Ngãi đã góp 5$, trúng lĩnh về	200,00
	16.162	Ông Nguyễn-văn-Chi, 16, rue Richaud Hanoi, đã góp 7$50, trúng lĩnh về.	500,00
	19.732	Ông Nguyễn-huy-Đính, n° 95 Route Mandarine Hanoi, đã góp 2$, trúng lĩnh về	200,00
	21.968	Ông Nguyễn-văn-Tốn, làm ở A.F.I.M.A. Hanoi, đã góp 1$, trúng lĩnh về.	200 00
Lần mở thứ ba khỏi phải góp tiền	1.210-1	Ông Thái-sanh-Lau Saigon đã góp 14$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200$. có thể bán lại ngay lấy.	105,60
		1.210-2.—1.210-3.—1.210-5 không được miễn trừ	
	1.210-4	Ông Phạm-văn-Rong, 54 rue Jean Dupuis Hanoi, đã góp 14$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200$ có thể bán lại ngay lấy	105,60
	4.347	4.347-A.— 4.347-B không được miễn trừ	
	7.488	Ông Nguyễn-văn-Thái Saigon đã góp 20$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 500$, có thể bán lại ngay lấy	258,00
	9.936	Ông Trần-Phác, Thợ bạc Quang-Ngãi đã góp 6$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200$, có thể bán lại ngay lấy	102,40
	14.431	Không được miễn trừ	
	16.158	Cô Nguyễn-thị-Bính, lò rượu Yên-Viên Bacninh đã góp 7$50, trúng lĩnh phiếu miễn trừ 500$, có thể bán lại ngay lấy.	253,00
	18.258	Ông Nguyễn-văn-Đức, 6 ruelle des Graines Hanoi đã góp 2$, trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200$. có thể bán lại ngay lấy.	100,80
	22.795	Phiếu này chưa phát hành	

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ ba 30 Octobre 1934, hồi 10 giờ sáng tại sở tổng-cục ở số 32 Phố Paul Bert, Hanoi

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Oct. 1934 định là:

5.000$ cho những phiếu 1000$ vốn
2.500$ » 500$ »
1.000$ » 200$ »

Ai cũng có thể mua được áo Chemisette

CỤ' CHUNG

Vì bản-hiệu dệt lấy được nên chỉ bán có

0$60

và

0$80

CU' CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

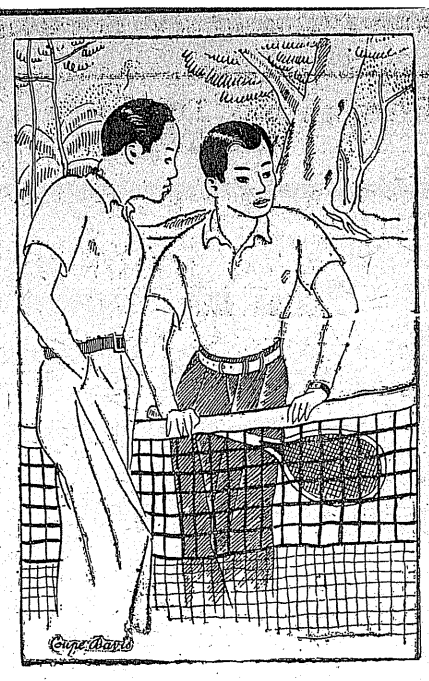

Ngã nước trên cạn

Bệnh sốt rét ngã-nước, tuy là bệnh thường, thế mà khó chữa, nên chưa thấy thuốc nào công hiệu hoàn toàn, nay mới tìm ra được môn thuốc nam để chữa bệnh sốt nóng, sốt rét, sốt cách nhật, ở nơi lam chướng, nước độc, bị ngã nước, báng, tích v.v. gọi là thuốc (Pháp lãnh-tán số 2) giá bán 0$15, chỉ uống một ve là khỏi liền, tuyệt căn, không tái phát được nữa. Bán tại nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46, phố Phúc-kiến Hanoi**, số 140 phố Khách Nam-Định, số 62 phố Cầu-đất Hải-phòng, Bảo-Hưng-Long Phú-Thọ, Nguyên-Long phố Nam-môn Ninh-Bình, Tam-Hòa Nho-quan, Phúc-hưng-Long Thanh-hóa, Vĩnh-hưng-Tường Vinh, Vĩnh-tường Huế, Hoàng-tá Qui-nhơn, Trần-Cảnh Quảng-ngãi, Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Thanh-thanh 120 La Somme Saigon, và khắp các đại-lý các tỉnh xứ Đông-dương.

TẾT TRUNG THU

Không gì bằng mua « **AUTOFORT** » cho trẻ con chơi, vừa được khỏe mạnh lại nhanh nhẹn, bạo dạn. Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời **Phuc Long** tức là nhà Phúc Thành cũ), ở 43, rue des Graines, HANOI

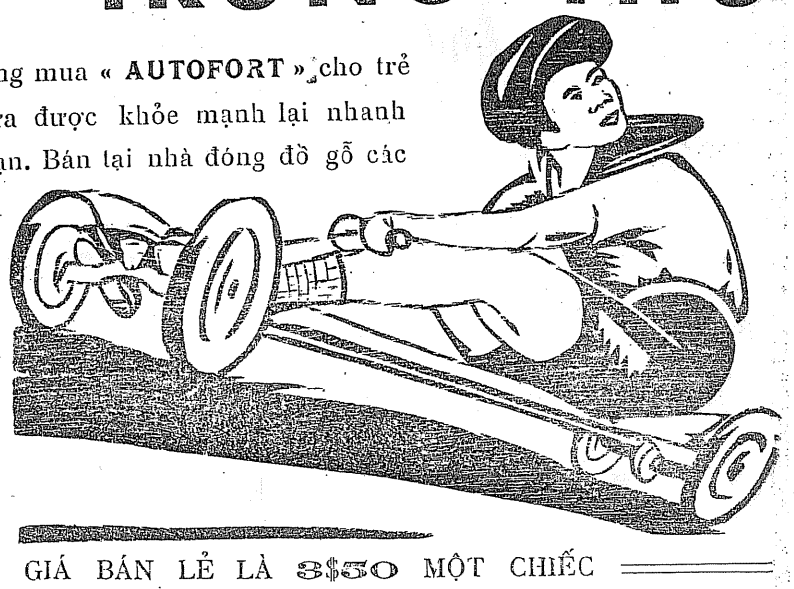

GIÁ BÁN LẺ LÀ **3$30** MỘT CHIẾC

BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

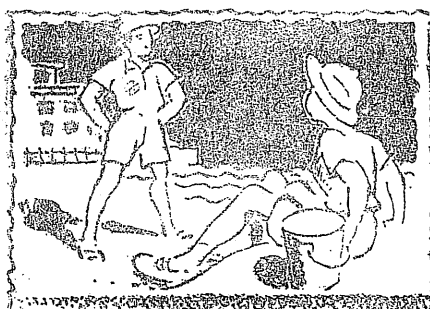

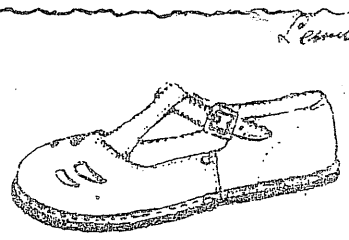

Chaussures D'ENFANTS

pratiques, confortable, hygiéniques pour marché - Eté 1934 - Fabrication à la machine.

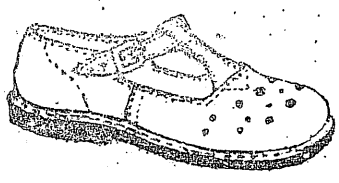

VANTOAN

RUE DE LA SOIE
N° 95 _ HANOI

SỮA NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ P.ÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên

https://tieulun.hopto.org

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giỏ lấy hai giọt thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** *của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt.*

Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau mắt
COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CAZAUX

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu,
chẳng ăn thua gì, lại nguy hiểm nữa.

THUỐC ĐAU MẮT

COLLYRE JAUNE

CỦA BÁC-SĨ CAZAUX

CÓ BÁN Ở CÁC HIỆU BÀO-CHẾ LỚN, VÀ Ở HIỆU

CHASSAGNE
59, RUE PAUL BERT, 59 - HANOI

BROUSMICHE
39, B^d PAUL BERT, 39 - HAIPHONG

Imprimerie Tân-Dân Hanoi

Le Gérant : Phạm-hữu Ninh

https://tieulun.hopto.org